

Điện Biên qua Báo chí Trung ương - Tháng 9/2016

001. HỒNG SÁNG/ Quân - dân Tây Bắc hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ chiến đấu, xây dựng và bảo vệ Tổ quốc// Quân khu 2.- Số 914 kỳ 4 tháng 9/2016.- Ngày 22/9/2016 - Tr.1+6

Cùng quân và dân cả nước đập tan tập đoàn cứ điểm Điện Biên Phủ

Điện Biên Phủ là một tập đoàn cứ điểm mạnh nhất ở Đông Dương, là tâm điểm của kế hoạch Na – Va. Có đập tan được tập đoàn cứ điểm Điện Biên Phủ mới đánh thắng được kế hoạch Na – Va sự cố gắng cao nhất của Pháp và Mỹ trong chiến tranh xâm lược Đông Dương. Nhận thức rõ tầm quan trọng của Chiến dịch Điện Biên Phủ, đầu tháng 12-1953, việc chuẩn bị cho Chiến dịch được tiến hành. Trung ương đã quyết định thành lập Đảng ủy và Bộ chỉ huy mặt trận, do Đại tướng Võ Nguyên Giáp làm bí thư Đảng ủy mặt trận.

Đầu tháng 3-1954, cùng với cả nước, quân và dân Tây Bắc đã hoàn thành mọi công tác chuẩn bị cho trận đánh lịch sử. Vào 17 giờ ngày 13-3-1954, tiếng súng của cuộc tiến công vào tập đoàn cứ điểm Điện Biên Phủ bắt đầu. Cuộc tiến công diễn ra qua 3 đợt. Đợt 1 từ 13 đến 17 tháng 3-1954 ta tiến công Him Lam, Độc Lập, Bản Kéo. Đợt 2 từ 30-3 đến ngày 4-4-1954, ta đánh vào các cứ điểm phía Đông, phân khu Trung tâm, uy hiếp sân bay. Đợt 3 từ 1 đến 7-5-1954, ta tấn công vào các căn cứ còn lại ở phía Đông, thu hẹp phạm vi chiếm đóng của địch ở phía Tây, thực hiện tổng công kích trên toàn mặt trận, tiêu diệt toàn bộ tập đoàn cứ điểm Điện Biên Phủ. Trải qua 55 ngày đêm chiến đấu gian khổ và anh dũng, đúng 17 giờ 30 phút ngày 7-5-1954 quân và dân ta đã tiêu diệt toàn bộ tập đoàn cứ điểm Điện Biên Phủ, tiêu diệt và bắt sống 16.200 tên địch, thu nhiều vũ khí, trang bị...

Trong Chiến dịch Điện Biên Phủ, các đơn vị của Đại đoàn 316 đã có mặt tham gia từ đầu chiến dịch. Những trận đánh vô cùng gay go, ác liệt ở đồi C1, A1 còn vang vọng mãi chiến công của cán bộ, chiến sỹ Trung đoàn 98, 174 (Sư đoàn 316) anh hùng. Sau thắng lợi vẻ vang của Chiến dịch Điện Biên Phủ, Đại tướng Võ Nguyên Giáp cũng khẳng định: “Dân tộc ta mãi tự hào về miền Tây Bắc anh hùng, về Chiến thắng Điện Biên Phủ vĩ đại. Truyền thống ấy sẽ tiếp thêm niềm tin ở sự lãnh đạo của Đảng, ở sức mạnh đại đoàn kết toàn dân tộc và nghị lực sáng tạo của đồng bào, chiến sỹ, Đảng bộ và nhân dân Tây Bắc trong sự nghiệp đổi mới, xây dựng và bảo vệ Tổ quốc Việt Nam XHCN”.

Tham gia giải phóng miền nam, thống nhất đất nước

Sư đoàn 316 (Quân khu 2) sau khi hoàn thành nhiệm vụ quốc tế vẻ vang ở chiến trường Lào được Bộ điều về đứng chân ở các huyện miền núi phía Tây Nghệ Tĩnh cùng với Sư đoàn 314, lực lượng cơ động chiến lược của Bộ trong cuộc tiến công sắp tới. Tại đây, Sư đoàn 316 đẩy mạnh công tác huấn luyện và sẵn sàng lên đường chiến đấu.

Ngày 15-1-1975, Sư đoàn 316 nhận lệnh của Bộ hành quân bằng cơ giới vào tham gia Chiến dịch Tây Nguyên với yêu cầu đi nhanh, đến gọn, an toàn, bí mật. Tại Đắc Đam (Tây Nguyên), Sư đoàn nhanh chóng triển khai các nhiệm vụ chuẩn bị cho trận đánh mở màn then chốt của chiến dịch vào Buôn Mê Thuột. Nhiệm vụ của Sư đoàn 316 là phối hợp cùng với các đơn vị xe tăng, pháo binh tiến công thị xã Buôn Mê Thuột giành thắng lợi, mở ra cục diện mới cho chiến trường Tây Nguyên và tham gia thực hiện nhiệm vụ cơ động chiến lược, tạo bàn đạp cho 5 cánh quân dũng mãnh tiến về Sài Gòn. Sư đoàn 316 nằm trong đội hình chiến đấu của Quân đoàn 3 có nhiệm vụ đánh vào hướng Tây Bắc Sài Gòn, tiêu diệt địch ở Trảng Bàng, Phước Mỹ, Phước Hiệp, Bầu Nâu, Trà Võ, Cầu Cam,... loại khỏi vòng chiến đấu 6.175 tên địch, bắn rơi 4 máy bay, thu 25 khẩu pháo và trên 3.000 súng các loại, góp phần giải phóng hoàn toàn miền Nam, thống nhất đất nước.

Cùng Quân và dân cả nước bảo vệ vững chắc chủ quyền biên giới, vững bước tiến theo ngọn cờ của Đảng

Sau ngày thống nhất đất nước 30-4-1975, các thế lực thù địch tiếp tục phá hoại ta trên nhiều mặt. Từ năm 1978, tập đoàn phản động Pôn Pốt ở Cam Pu Chia đã tiến hành cuộc chiến tranh xâm lược biên giới phía Tây Nam nước ta ở quy mô lớn với hàng vạn binh lính, vũ khí hạng nặng, đánh sâu vào lãnh thổ nước ta có nơi tới 30km, chúng giết hại dân thường, tàn phá làng mạc, gây nên vô vàn tội ác đối với nhân dân ta. Trước tình hình đó, để bảo vệ Tổ Quốc và tăng cường xây đắp tình đoàn kết quốc tế với cách mạng Cam Pu Chia, quân và dân ta buộc phải chiến đấu nhằm bảo vệ toàn vẹn lãnh thổ ở biên giới Tây Nam, đồng thời giúp đỡ Cách mạng Cam Pu Chia giải phóng đất nước khỏi nạn diệt chủng dưới chế độ phản động Pôn Pốt.

Cũng trong thời gian này, các thế lực phản động không ngừng gia tăng các hoạt động chống phá ta ở biên giới phía Bắc. Trước những diễn biến phức tạp trên tuyến biên giới phía Bắc, ngày 18-7-1978, Bộ Quốc phòng quyết định thành lập Trung đoàn Pháo binh 168 trực thuộc Quân khu 2 (nay là Lữ đoàn Pháo binh 168), ra quyết định tổ chức biên chế Sư đoàn 345 làm kinh tế thành Sư đoàn bộ binh chiến đấu, điều Sư đoàn 326 làm kinh tế từ Quân khu 3 về Quân khu 2. Ngày 3-12-1978, chấp hành mệnh lệnh chuyển trạng thái SSCĐ trên toàn tuyến biên giới của Bộ Quốc phòng, LLVT Quân khu 2 nhanh chóng triển khai thế trận chiến đấu, quyết tâm bảo vệ vững chắc biên giới của Tổ quốc trên địa bàn Quân khu đảm nhiệm và sẵn sàng nhận các nhiệm vụ khác khi được giao. Đến ngày 15-2-1979, các lực lượng của Quân khu được lệnh SSCĐ tăng cường, sẵn sàng chiến đấu, ngăn chặn, đẩy lùi các lực lượng thù địch ra khỏi biên giới, bảo vệ vững chắc chủ quyền lãnh thổ của Tổ quốc.

Chiến tranh bảo vệ biên giới phía Bắc tạm thời kết thúc sau gần 1 tháng. Tuy nhiên, tiếp nối ngay sau đó là một thời kỳ dài bất ổn trên tuyến biên giới, gây ra nhiều tổn thất cho lực lượng vũ trang và nhân dân ta. Tới năm 1990, hòa bình thực sự mới được lập lại trên lãnh thổ Việt Nam.

Qua 10 năm chiến đấu (từ 1979 – 1989), các LLVT Quân khu 2 cùng với đồng bào các dân tộc trên địa bàn đã anh dũng chiến đấu, vượt qua mọi khó khăn gian khổ, vừa chiến đấu, vừa xây dựng, từng bước trưởng thành; chịu đựng lâu dài, thi gan đo

sức với đối phương để giành thắng lợi cuối cùng. Đây là thắng lợi có ý nghĩa quan trọng đối với quân và dân Tây Bắc, đồng thời cũng là thắng lợi chung của toàn dân ta dưới sự lãnh đạo tài tình, sáng suốt của Đảng trong cuộc chiến tranh bảo vệ biên giới phía Bắc.

Có thể khẳng định, 70 năm xây dựng, chiến đấu, trưởng thành (1946-2016) là 70 năm LLVT Quân khu, nối tiếp các thế hệ đã luôn trung thành với mục tiêu, lý tưởng của Đảng và sự nghiệp đổi mới của đất nước, để lại nhiều tình cảm tốt đẹp với cấp ủy, chính quyền và nhân dân các dân tộc trên địa bàn và tình đoàn kết sẻ chia của bạn bè quốc tế, đặc biệt là nhân dân các bộ tộc Lào.

Từ khi kết thúc hoàn toàn các cuộc chiến tranh bảo vệ Tổ quốc đến nay, phát huy truyền thống “Trung thành, tự lực, đoàn kết, anh dũng, chiến thắng”, LLVT Quân khu lại hành quân đến những nơi vùng sâu, vùng xa, vùng đồng bào dân tộc thiểu số giúp nhân dân phát triển kinh tế, xóa đói, giảm nghèo, xây dựng nông thôn mới, giúp cho cuộc sống của đồng bào các dân tộc Tây Bắc từng bước được cải thiện rõ rệt. Các đơn vị trong LLVT Quân khu không ngừng phấn đấu vươn lên, hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ mà Đảng và nhân dân giao cho, cùng quân và dân cả nước quyết tâm xây dựng thành công và bảo vệ vững chắc Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa.

002. NGUYỄN HỒNG/ Công hiến sức trẻ ở Lữ đoàn 82.- Quân khu 2.- Số 912 kỳ 2.- Ngày 8/9/2016 - Tr.6

Trong số hằng chục mô hình, sáng kiến cải tiến kỹ thuật mà tuổi trẻ Lữ đoàn 82 đã nghiên cứu, chế tạo từ năm 2014 đến nay có rất nhiều sản phẩm đạt giải cao tại các hội thi từ cấp quân khu đến toàn quân, 100% các sáng kiến khi đưa vào ứng dụng trong thực tế công tác huấn luyện đã rút ngắn được thời gian, công sức cho bộ đội, bảo đảm độ chính xác và an toàn cao. Trong đó phải kể đến “Thiết bị báo bia bằng đèn Led” của Đại úy Nguyễn Hồng Sơn, Đại đội trưởng Đại đội 3, Tiểu đoàn 4. Trước đây, bộ thiết bị dùng kiểm tra bắn đạn thật bài 2,3 đối với súng Tiểu liên AK, súng Trung liên, Đại liên có nhiều nhược điểm như: Việc vận chuyển, bố trí. Lắp đặt khó khăn, bia nâng, hạ không hết góc độ, không đảo chiều chuyển động hoặc chạy đến cuối đường ray nhưng không dừng lại. Hơn nữa, khi tổ chức bắn đạn thật, đơn vị phải bố trí người kéo bia bằng tay, báo bia thủ công, người báo bí chỉ báo đạn trúng hay không trúng (không báo điểm). Do đó, độ chính xác không cao, tốn nhiều thời gian, công sức, lãng phí đạn. Đặc biệt, đối với bài 2, bài 3 khi bắn trúng bia, người bắn sẽ chuyển ngay sáng bắn bia khác chứ không cần phải bắn hết lượng đạn dành cho bia đó, do vậy, người báo bia không phát hiện được người bắn có bắn trúng bia hay không nếu không kiểm tra tại bia.

Từ thực trạng này, sau một thời gian dài trăn trở, tìm tòi, Đại úy Nguyễn Hồng Sơn đã chế tạo ra “Thiết bị báo bia bằng đèn Led” Cấu tạo của thiết bị gồm: Bia với hai mặt trước, sau làm bằng tôn, giữa bằng gỗ ép; đèn báo gồm 32 đèn Led có ánh sáng màu đỏ; Bộ điều khiển với nguồn điện bằng pin 9 vôn và mạch điện tử có thể điều chỉnh thời gian sáng của đèn báo từ 0-12 giây. Khi kết nối bia, đèn báo, bộ điều khiển với nhau sẽ trở thành mạch điện ở trạng thái ngắt, vì ở giữa 2 mặt bên của bia

là gỗ ép cách điện. Khi đạn trúng bia, mạch điện ở trạng thái thông mạch, đèn lập tức báo sáng người bắn chuyển bắn bia khác. Thời gian sáng của đèn phụ thuộc vào việc cài đặt ở bộ điều khiển. Quá trình thực hành bắn, bia sẽ được đặt cách đèn báo sáng 1,5 - 2m nhằm tránh đạn bắn trúng đèn báo sáng. Thiết bị có cấu tạo đơn giản, dễ chế tạo, dễ vận chuyển, có thể sử dụng cả trên bia cố định, ẩn hiện và chuyển động, giá thành rẻ (65.000 đồng/bia).

Đánh giá về thiết bị này, Thượng tá Đỗ Bá Bình, Phó Lữ đoàn trưởng, Tham mưu trưởng Lữ đoàn 82 khẳng định: “Sáng kiến của Đại úy Nguyễn Hồng Sơn giúp cho việc báo bia đạt độ chính xác tuyệt đối, tiết kiệm đạn, thời gian báo bia nhanh, bảo đảm an toàn. Đây là một trong những sáng kiến tiêu biểu góp phần đánh giá đúng chất lượng huấn luyện tại đơn vị”. Được biết, thiết bị “Báo bia bằng đèn Led” của Đại úy Nguyễn Hồng Sơn đã đạt giải Nhì tại Hội thi sáng kiến cải tiến kỹ thuật Quân khu 2 năm 2014; giải Ba Giải thưởng Tuổi trẻ sáng tạo trong Quân đội lần thứ XV, hiện đang được ứng dụng rộng rãi trong các đơn vị trong toàn quân.

Sáng kiến “Bộ phá nổ tạo tiếng giả” của Đại úy Nguyễn Trường Quang, Phó tiểu đoàn trưởng Tiểu đoàn 5, Lữ đoàn 82 cũng có ứng dụng hiệu quả trong công tác huấn luyện. Trước đây, để bảo đảm an toàn trong huấn luyện, luyện tập thông thường, các đơn vị trong Lữ đoàn không đưa thuốc nổ thật vào một số vật chất huấn luyện liên quan đến thuốc nổ như bộc phá, mìn... Khi luyện tập thường dùng khẩu lệnh để thông báo tín hiệu nổ. Ví dụ, sau khi chiến sỹ lên đặt bộc phá, điem hỏa chạy về, trung đội trưởng hô bằng khẩu lệnh: “Bộc phá nổ” để làm tín hiệu cho các hành động tiếp theo, xung phong hoặc dẫn chiến sỹ khác lên đặt bộc phá. Như vậy chưa sát thực tế. Tuy nhiên, hơn một năm nay, sáng kiến của Đại úy Nguyễn Trường Quang ra đời đã khắc phục được tình trạng này.

Sáng kiến gồm bộc phá khối, bộc phá dài, mìn đê nổ K58 và mìn vương nổ. Bộc phá, mìn huấn luyện (bên trong có một khoảng trống đủ để đặt loa điện tử). Loa điện tử; đã tháo pin, hai cực của pin đấu với loa và có công tắc (phần công tắc được thiết kế bằng hai lá đồng, ở giữa hai lá đồng là một miếng nhựa mỏng để cách điện). Quá trình sử dụng, dùng 1 loa điện tử thâu tiếng nổ, để trạng thái bật sẵn sàng, tháo pin ra, sau đó các cực của pin được đấu với 2 dây điện, đấu với loa, có phần công tắc; chính là phần được chế bằng hai lá đồng, có miếng cách điện như dây giạt nư xòe, khi giạt, 2 lá thép ở phần công tắc được giải phóng chạm vào nhau, mạch thông, loa chạy phát ra tiếng nổ. Sản phẩm của Đại úy Nguyễn Trường Quang dễ làm, giá thành rẻ (150.000 đồng/sản phẩm); có tiếng nổ như thật, hình dáng, kích thước của bộc phá, mìn cũng không đổi, được vận dụng trong huấn luyện chiến thuật thường xuyên, huấn luyện kỹ thuật chiến đấu bộ binh nội dung dò gỡ mìn cũng như trong hoạt động diễn tập chiến thuật. Sáng kiến đạt giải A cấp Quân khu và giải 3 Tuổi trẻ sáng tạo toàn quân năm 2015.

Ngoài các sáng kiến tiêu biểu nêu trên, đội ngũ cán bộ, sỹ quan trẻ Lữ đoàn 82 cũng cho ra đời không ít các mô hình thiết thực, phục vụ có hiệu quả quá trình thực hiện nhiệm vụ của đơn vị. Như “Mô hình giảng bài chính trị bằng trình chiếu Powerpoint trên tivi 24 inch của trung úy Phan Văn Thắng, Chính trị viên phó Đại đội 1,

Tiểu đoàn 4; Thiết bị báo bia tự động bằng sóng radio của Thượng úy Đinh Văn Dũng, Trung đội trưởng Trung đội 2, Đại đội 5, Tiểu đoàn 4; Thiết bị kiểm tra đường ngắm súng B41 của Thượng úy Há Anh Tuấn, Đại đội trưởng Đại đội 1, Tiểu đoàn 5... cùng hàng chục sáng kiến có giá trị khác ”.

Có thể thấy, qua gần 3 năm triển khai thực hiện Cuộc vận động “Phát huy truyền thống, cống hiến tài năng, xứng danh Bộ đội Cụ Hồ”, Đảng ủy, chỉ huy lữ đoàn 82 đã khơi dậy được tinh thần chủ động, sáng tạo, ham học hỏi, cầu tiến bộ trong mỗi cán bộ, chiến sĩ, để đưa nội dung, chỉ tiêu Cuộc vận động trở thành việc làm thường xuyên, có sức lan tỏa sâu rộng ở các cơ quan, đơn vị trong toàn Lữ đoàn, góp phần tô thắm thêm tinh thần của tuổi trẻ “vừa hồng, vừa chuyên”.

003. PV/ Phát huy sức mạnh tổng hợp của quân dân y gắn với an sinh xã hội// Tin tức cuối tuần.- Số 36.- Ngày 8-14/9/2016 - Tr.6

Tăng cường công tác an sinh xã hội, trong đó có sự tham gia đóng góp của cán bộ chiến sĩ lực lượng vũ trang, quân - dân y kết hợp là chủ trương lớn của Đảng và Nhà nước nhằm tăng cường bảo vệ, chăm sóc sức khỏe bộ đội, nhân dân; góp phần xây dựng nền quốc phòng toàn dân vững mạnh.

Trong những năm qua, ngành quân đội, ngành y tế và các địa phương trong vùng Tây Bắc đã có rất nhiều cố gắng, lấy việc củng cố, xây dựng cơ sở y tế và chăm sóc, bảo vệ sức khỏe cho nhân dân, bộ đội, các đối tượng chính sách, các gia đình có công với cách mạng ở vùng sâu, vùng xa, an toàn khu, vùng trọng yếu, khu vực biên giới làm nội dung chính trong mọi hoạt động. Đây chính là hoạt động tích cực nhằm cụ thể hóa và đưa Nghị quyết của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước vào thực tế cuộc sống của nhân dân.

Theo bà Hoàng Thị Hạnh, Phó trưởng Ban Chỉ đạo Tây Bắc, thời gian qua, các lực lượng vũ trang trên địa bàn Tây Bắc đã tích cực, chủ động trong công tác phòng, chống thiên tai, dịch bệnh và các tình huống khẩn cấp. Thực hiện các chương trình mục tiêu y tế quốc gia góp phần quan trọng giúp đồng bào Tây Bắc được tiếp cận và hưởng lợi từ các dịch vụ y tế ngay từ cơ sở, thực hiện công bằng xã hội trong chăm sóc, bảo vệ sức khỏe nhân dân, góp phần quan trọng vào công tác an sinh xã hội.

Từ đó làm tăng cường mối quan hệ máu thịt giữa Đảng và nhân dân, giữ dân, giữ đất, bảo vệ chủ quyền lãnh thổ quốc gia và quốc phòng an ninh vùng Tây Bắc. Đặc biệt, đã xuất hiện nhiều tập thể, cá nhân, điển hình tiên tiến có đóng góp, tâm huyết, hy sinh, đạt thành tích xuất sắc, góp phần làm phong phú, ý nghĩa hơn các phong trào thi đua sôi nổi của ngành quân đội và ngành y tế. Lực lượng quân y các đơn vị quân đội trên địa bàn Tây Bắc đã khám chữa bệnh cho hàng triệu lượt nhân dân trong khu vực; trong đó quân y các đơn vị thuộc quân khu 1, 2, quân y các đồn Biên phòng quân y các đơn vị tuyến sau đã khám bệnh cho gần 100.000 lượt người dân, tổ chức cấp cứu ban đầu cho hơn 40.000 lượt người dân. Tổ chức điều trị cho trên 400.000 lượt bệnh nhân, người dân tại các địa bàn đóng quân.

Các cơ sở y tế địa phương cũng đã khám cho hơn 6.000 lượt, điều trị gần 400 lượt cán bộ chiến sỹ biên phòng tại các trạm y tế xã và bệnh viện huyện biên giới. Các cán bộ chiến sỹ biên phòng bị thương, tai nạn hoặc bị các bệnh cấp cứu, cấp tính đã được các cơ sở y tế nhân dân cứu chữa kịp thời. Tiêu biểu là tháng 10/2013, Phòng khám đa khoa khu vực xã Mường Nhà, huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên đã kịp thời xử lý cấp cứu, điều trị cho các chiến sỹ biên phòng trong tình trạng nguy kịch do bị thương trong khi làm nhiệm vụ. Tuy nhiên, bà Hoàng Thị Hạnh cho rằng trong công tác này, các địa phương trong vùng vẫn chưa phát huy tối đa sức mạnh tổng hợp của quân y và dân y; hoạt động kết hợp quân - dân y có nơi chưa tích cực, đồng đều, chưa tạo được mối quan hệ chặt chẽ giữa quân y và dân y. Một số tỉnh chưa có kế hoạch cụ thể, lâu dài cho công tác kết hợp quân - dân y, chưa xây dựng được quy chế phối hợp giữa lực lượng quân y và dân y. Có nơi, có lúc còn có biểu hiện kết hợp quân - dân y theo kiểu “phong trào”... Nhiều nơi, Ban quân - dân y cấp tỉnh, huyện còn thiếu về số lượng, yếu về chất lượng. Công tác khám chữa bệnh của các phòng khám quân - dân y biên phòng tuy đã có hiệu quả nhưng vẫn còn thiếu tính bền vững. Cá biệt, vẫn còn có nơi chưa thực hiện khám bệnh bằng Bảo hiểm y tế, đồng bào chưa có cơ hội được tiếp cận và hưởng lợi từ các dịch vụ y tế từ cơ sở...

Để không ngừng nâng cao chất lượng chăm sóc sức khỏe nhân dân, làm tốt công tác an sinh xã hội, bảo đảm y tế cho quốc phòng, an ninh trong giai đoạn tới, thiết nghĩ Bộ Quốc phòng cần tiếp tục phối hợp với Bộ Y tế, các bộ, ban, ngành có liên quan và các địa phương trong vùng triển khai nghiêm túc, có hiệu quả các giải pháp kết hợp quân - dân y, góp phần xây dựng các tỉnh, thành phố thành khu vực phòng thủ vững chắc. Trong đó, cần nghiên cứu, tham mưu, đề xuất với Chính phủ xây dựng và ban hành các chủ trương, chính sách với Đảng, nhà nước nhằm không ngừng nâng cao chất lượng công tác kết hợp quân - dân y chăm sóc, bảo vệ sức khỏe nhân dân. Có cơ chế, chính sách đặc thù đối với cán bộ y tế ở các xã, cụm xã, các phòng khám quân - dân y Biên phòng thuộc vùng sâu, vùng xa, vùng đặc biệt khó khăn, trọng yếu trên địa bàn Tây Bắc.

004. THANH VÂN/ Tìm giải pháp giảm nghèo cho các tỉnh Tây Bắc “Nội lực” kết hợp “ngoại lực” để giảm nghèo bền vững// Tin tức cuối tuần.- Số 38.- Ngày 22-28/9/2016 - Tr.1+4+5

Để giảm nghèo bền vững cho các địa phương vùng Tây Bắc, bên cạnh các giải pháp kỹ thuật và chính sách của Đảng và Nhà nước, mỗi tỉnh cần huy động nội lực, tránh ỉ lại, trông chờ.

Theo Ban Chỉ đạo Tây Bắc, bằng nhiều nguồn lực và các chương trình mục tiêu quốc gia, cơ sở vật chất, hạ tầng vùng Tây Bắc nói chung và sáu tỉnh Hà Giang, Cao Bằng, Yên Bái, Sơn La, Điện Biên, Lai Châu nói riêng đã có bước phát triển mới. Tỷ lệ hộ nghèo toàn vùng giảm từ 34,41% vào cuối năm 2010 xuống còn 18,26% vào cuối năm 2014, bình quân giảm 3,91% /năm. Tỷ lệ hộ nghèo của các huyện nghèo theo Nghị quyết số 30a/2008/NQ-CP của Chính phủ trong vùng Tây Bắc đã giảm xuống còn 31,94% vào cuối năm 2014, giảm 5,55% so với cuối năm

2013 và giảm 25,58% trong cả giai đoạn, bình quân giảm trên 6%/năm, đạt mục tiêu theo kế hoạch đã được đề ra và vượt so với mục tiêu giảm bình quân 4%/năm theo mục tiêu của Nghị quyết. Tỷ lệ hộ nghèo của các xã được hỗ trợ đầu tư theo Chương trình 135 cũng giảm từ 3-5% mỗi năm, trong đó 21 xã đã cơ bản hoàn thành các mục tiêu theo Chương trình 135.

Nỗ lực xóa nghèo

Ông Nông Văn Chung, Bí thư Đảng ủy xã Yên Sơn, huyện Thông Nông, tỉnh Cao Bằng cho biết: Yên Sơn đang tận dụng các nguồn vốn, tích cực tuyên truyền vận động người dân chuyển đổi cơ cấu cây trồng vật nuôi phù hợp với địa hình. Xã cũng đang phối hợp cùng các cấp, ngành nghiên cứu trồng lại cây dược liệu, đưa các cây gỗ có giá trị kinh tế để trồng rừng, vận động người dân đưa lợn đen vào chăn nuôi với quy mô lớn. Chính quyền địa phương tăng cường tuyên truyền nhằm nâng cao nhận thức của bà con về công tác xóa đói giảm nghèo, tích cực áp dụng tiến bộ khoa học kỹ thuật, chuyển đổi cơ cấu cây trồng, vật nuôi phù hợp với điều kiện thổ nhưỡng của địa phương vào sản xuất. Tích cực đầu tư hoàn thiện hệ thống giao thông, thủy lợi, mở các lớp tập huấn, dạy nghề về chăn nuôi, trồng trọt để từ đó phát huy nội lực, từng bước vươn lên thoát nghèo bền vững.

Còn tại Lai Châu, ông Lê Trọng Quảng, Phó Chủ tịch UBND tỉnh cho biết, là tỉnh nghèo nhất nước, thời gian qua Lai Châu đã nỗ lực xóa đói giảm nghèo nên đến cuối năm 2015, tỷ lệ hộ nghèo trên địa bàn còn 21%, bình quân giảm trên 5%/năm. Tỉnh đã tập trung các nguồn lực phát triển kinh tế xã hội, gắn tái định cư thủy điện với xóa đói giảm nghèo. Từ chỗ 15 xã nằm trong vùng tái định cư không có điện, đường, trường, trạm, không biết tiếng Kinh, nay giảm nghèo nhanh nhất, trở thành vùng khá, điểm sáng.

Việt Nam đã đạt được kết quả ấn tượng trong giảm nghèo với nhiều tiến bộ ở các chỉ số phi thu nhập trong giảm nghèo như tăng cường tỷ lệ bao phủ y tế, dinh dưỡng, giáo dục... và đang đi đúng hướng nhưng những tiến bộ chưa đạt yêu cầu, đòi hỏi nhiều nỗ lực hơn nữa trong giảm nghèo. (Nguyên Giám đốc Quốc gia Ngân hàng thế giới tại Việt Nam, bà Victoria Kwa Kwa).

Bên cạnh sự nỗ lực của các địa phương, nhiều cấp, ngành, đơn vị trên cả nước cũng tham gia công tác xóa đói giảm nghèo giúp cho đồng bào Tây Bắc. Xác định được vai trò trọng yếu của khu vực Tây Bắc trong ổn định chính trị, phát triển kinh tế - xã hội của đất nước, trong những năm qua, ngành ngân hàng luôn bám sát chủ trương, định hướng của Đảng và Nhà nước đã triển khai các giải pháp để hướng dòng vốn tín dụng tập trung vào các ngành, lĩnh vực ưu tiên; xây dựng chính sách tín dụng phục vụ phát triển nông nghiệp, nông thôn; triển khai cho vay thí điểm phục vụ phát triển nông nghiệp nhằm khuyến khích phát triển hợp tác, liên kết sản xuất gắn với tiêu thụ sản phẩm, xây dựng cánh đồng lớn, ứng dụng công nghệ cao trong sản xuất nông nghiệp và thúc đẩy xuất khẩu, trong đó có sự tham gia tích cực của một số doanh nghiệp trên địa bàn.

Ngân hàng Nhà nước luôn quan tâm, tạo điều kiện, hỗ trợ để Ngân hàng chính sách xã hội (NHCSXH) thực hiện tốt các chương trình tín dụng ưu đãi. Bên cạnh đó,

Ngân hàng Nhà nước tích cực đàm phán, ký kết với Ngân hàng thế giới, Ngân hàng Phát triển châu Á đầu tư các chương trình, dự án hỗ trợ cho các tỉnh khu vực Tây Bắc, đặc biệt là 6 tỉnh có tỷ lệ hộ nghèo cao. Trong giai đoạn 2009 - 2015, đã có nhiều dự án, chương trình tập trung hỗ trợ phát triển kinh tế xã hội khu vực Tây Bắc, với số vốn đạt trên 648 triệu USD.

Giai đoạn 2009 - 2015, NHCSXH đã tập trung nguồn vốn tín dụng ưu tiên đầu tư cho những địa phương có tỷ lệ hộ nghèo cao, góp phần quan trọng thực hiện giảm nghèo nhanh và bền vững tại các huyện nghèo. Từng bước tạo sự chuyển biến về đời sống vật chất và tinh thần của người nghèo, đồng bào dân tộc thiểu số thuộc khu vực Tây Bắc, đã giúp trên 2,6 triệu lượt hộ nghèo và các đối tượng chính sách khác được vay vốn để đầu tư phát triển sản xuất, kinh doanh, phục vụ đời sống, góp phần giúp trên 360.000 hộ thoát nghèo, trên 122.000 lao động có việc làm, xây dựng trên 663.000 công trình nước sạch và vệ sinh môi trường ở nông thôn, gần 152.000 căn nhà cho hộ nghèo và các đối tượng chính sách...

Tránh tư tưởng ỷ lại, cho không

Mặc dù đã đạt được những kết quả trên, nhưng Tây Bắc vẫn là vùng có tỷ lệ hộ nghèo cao nhất cả nước. Sáu tỉnh Hà Giang, Cao Bằng, Yên Bái, Sơn La, Điện Biên, Lai Châu là “lõi nghèo” của Việt Nam, tỷ lệ hộ nghèo từ 20 - 30%. Nếu xét theo tiêu chí mới về chuẩn nghèo đa chiều theo Quyết định 59/2015/QĐ-TTg áp dụng cho giai đoạn 2016 - 2020 bao gồm nghèo về y tế, giáo dục, nhà ở, nước sạch, vệ sinh thông tin thì tỷ lệ hộ nghèo còn cao hơn nhiều.

Đến cuối năm 2014 có 6 tỉnh vùng Tây Bắc vẫn còn có tỷ lệ hộ nghèo cao trên 20% là Hà Giang (23,21%), Cao Bằng (20,55%), Yên Bái (20,57%), Sơn La (23,94%), Điện Biên (32,57%), Lai Châu (23,48%).

Thứ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội, Huỳnh Văn Tí cũng nhận định kết quả giảm nghèo chưa mang tính bền vững, tốc độ giảm nghèo giữa các vùng, miền không đồng đều, thiếu tính bền vững, nguy cơ tái nghèo còn cao. Việc tổ chức thực hiện Nghị quyết 30a của Chính phủ ở các huyện nghèo còn lúng túng, chậm tiến hành giao đất, giao rừng cho nhân dân, việc triển các chính sách hỗ trợ hộ nghèo gặp khó khăn. Chính sách hỗ trợ đất sản xuất đã được triển khai từ giai đoạn 2006 - 2010 nhưng kết quả thực hiện được rất hạn chế, do quỹ đất không còn; nhiều tỉnh gặp khó khăn trong việc tạo quỹ đất. Một số địa phương còn thụ động trong thực hiện các chính sách hỗ trợ giảm nghèo trên địa bàn, phụ thuộc chủ yếu vào nguồn hỗ trợ từ ngân sách Trung ương. Công tác lồng ghép nguồn lực đầu tư từ các chương trình, dự án và các chính sách hỗ trợ giảm nghèo, phát triển kinh tế - xã hội trên địa bàn còn gặp nhiều khó khăn và chưa đạt hiệu quả cao.

Để giảm nghèo nhanh tại 6 tỉnh có tỷ lệ hộ nghèo cao, vùng Tây Bắc cần chuyển một số chính sách cho không, cấp không sang chính sách cho vay ưu đãi theo nguyên tắc hỗ trợ có điều kiện, có thời hạn để gắn trách nhiệm và tính tự giác của hộ nghèo; để người dân có ý thức bảo toàn vốn, tránh tư tưởng ỷ lại vào sự hỗ trợ của nhà nước. Đồng thời, ban hành chính sách thu hút các doanh nghiệp đầu tư vào lĩnh

vực sản xuất kinh doanh nông, lâm nghiệp, du lịch, dịch vụ có khả năng tạo việc làm tại chỗ cho lao động nông thôn các huyện nghèo, để giúp các huyện nghèo giải quyết việc làm, chuyển dịch cơ cấu lao động trên địa bàn.

Từ thực tế công tác giảm nghèo tại địa phương, lãnh đạo một số địa phương vùng Tây Bắc kiến nghị muốn giảm nghèo nhanh, bền vững và phát huy được sức sản xuất của bà con, mỗi tỉnh cần có một người phụ trách riêng về lĩnh vực này, rà soát kỹ chính sách của Trung ương và xây dựng chính sách hỗ trợ đồng bộ của tỉnh, chính sách cho từng huyện, đặc biệt là từng xã với nhóm sản phẩm của mình để tạo được cú hích, giúp bà con sản xuất có liên kết với thị trường.

Thời gian tới, các tỉnh trong vùng Tây Bắc cần đẩy mạnh hơn nữa phát triển kinh tế - xã hội một cách bền vững trên cơ sở phát triển khai thác tiềm năng, lợi thế của vùng như một cách toàn diện như: Nông nghiệp, lâm nghiệp, công nghiệp chế biến, du lịch, dịch vụ và kinh tế biên mậu; ứng dụng công nghệ vào sản xuất, đào tạo lao động, nhất là đào tạo nghề, xuất khẩu lao động. Cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh của cả vùng và mỗi địa phương, tháo gỡ khó khăn, tạo điều kiện cho doanh nghiệp phát triển, thu hút nguồn lực trong nước và quốc tế đầu tư vào Tây Bắc. Thực hiện liên kết sản xuất, liên kết ngang, liên kết dọc, liên kết giữa 4 nhà tạo điều kiện thúc đẩy sản xuất hàng hóa lớn trong vùng. Tiếp tục nhân rộng các mô hình giảm nghèo hiệu quả; làm tốt công tác tuyên truyền, vận động, hỗ trợ để người dân chủ động vươn lên thoát nghèo, xây dựng chương trình phát triển bền vững vùng Tây Bắc.

Cần có giải pháp cụ thể hơn trong huy động thêm nguồn lực, lồng ghép với chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới để có nguồn lực lớn hơn, góp phần xóa đói, giảm nghèo. Các bộ, ngành sửa đổi, bổ sung cơ chế chính sách liên quan đến giảm nghèo bền vững, xây dựng đồng bộ Chương trình mục tiêu quốc gia về giảm nghèo bền vững giai đoạn 2016 - 2020, trong đó lưu ý tập trung hơn nguồn lực cho vùng Tây Bắc. Cấp ủy các cấp, chính quyền địa phương cần giải quyết rốt ráo những tồn tại về đất ở, đất sản xuất, nước sinh hoạt cho đồng bào vùng cao, bố trí nguồn lực và hỗ trợ hộ nghèo những điều kiện cần thiết trong sản xuất như: giống, vốn, kỹ thuật canh tác và tiêu thụ sản phẩm... Củng cố hệ thống chính trị cơ sở, phát huy vai trò người có uy tín, cán bộ đảng viên, người làm ăn giỏi trong cộng đồng, làng bản tạo nên phong trào tương thân, tương ái giúp đỡ hộ nghèo.

Theo chuẩn nghèo mới, mục tiêu, nhiệm vụ giảm nghèo bền vững không thay đổi nhưng giải pháp thực hiện phải đồng bộ, toàn diện, hiệu quả để người nghèo vừa được nâng cao thu nhập, vừa được tiếp cận đầy đủ dịch vụ xã hội cơ bản và quan trọng là phải đẩy lùi, tiên tiến xóa bỏ tận gốc rễ căn nguyên đói nghèo, đảm bảo mục tiêu thoát nghèo bền vững.

Ông Hầu A Lênh, Ủy viên Trung ương Đảng, Phó trưởng ban Thường trực Ban Chỉ đạo Tây Bắc: Hạn chế tái nghèo:

Theo định hướng trong giai đoạn tới, các tỉnh vùng Tây Bắc nhanh chóng hoàn thành việc rà soát các văn bản quy phạm pháp luật liên quan đến chính sách giảm nghèo và sắp xếp, điều chỉnh theo hướng tập trung chính sách, nguồn lực, khắc phục

sự chông chéo, trùng lặp. Triển khai điều tra, tổng hợp kết quả hộ nghèo theo chuẩn nghèo mới bằng phương pháp tiếp cận đa chiều nhằm bảo đảm mức sống tối thiểu và tiếp cận các dịch vụ xã hội cơ bản; hoàn thiện tiêu chí phân loại và quy trình xác định đối tượng, địa bàn nghèo. Điều tra, phân loại và công bố tỷ lệ hộ nghèo, cận nghèo theo chuẩn nghèo mới. Đổi mới có hiệu quả cơ chế điều hành, chủ trì, phân công, phân cấp, phối hợp trong công tác giảm nghèo.

Phấn đấu đạt mục tiêu giảm nghèo theo Nghị quyết 5 năm (2016 - 2020) của Quốc hội, hạn chế thấp nhất tình trạng tái nghèo. Tăng nguồn lực đầu tư và cân đối nguồn lực cho các chính sách, chương trình giảm nghèo. Ưu tiên nguồn lực đầu tư cơ sở hạ tầng và phát triển, tăng cường đào tạo nguồn nhân lực. Nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục và tỷ lệ đào tạo nghề. Thúc đẩy việc kết nối phát triển kinh tế - xã hội giữa vùng khó khăn với vùng phát triển. Thực hiện chính sách ưu đãi về đất đai, thuế, tín dụng, hỗ trợ tạo việc làm để giải quyết cho lao động tại chỗ, nâng cao khả năng sản xuất hàng hóa gắn với thị trường,... Thực hiện chính sách hỗ trợ có điều kiện gắn với đối tượng, địa bàn và thời hạn thụ hưởng nhằm tăng cơ hội tiếp cận chính sách và khuyến khích sự tích cực, chủ động tham gia của người nghèo. Bảo đảm ít nhất 90% hộ cận nghèo tham gia bảo hiểm y tế; 70% xã đạt tiêu chí quốc gia về y tế, trên 90% trạm y tế cấp xã có đủ điều kiện khám bệnh, chữa bệnh bảo hiểm y tế; điều chỉnh cơ cấu đầu tư cho lĩnh vực chăm sóc sức khỏe và chính sách bảo hiểm y tế để bảo đảm tăng cơ hội tiếp cận các dịch vụ y tế, chăm sóc sức khỏe cho người nghèo, người cận nghèo.

Tăng cường quản lý nhà nước; hoàn thiện cơ chế điều hành, phân cấp đầy đủ nhiệm vụ và quyền hạn cụ thể cho địa phương; cải cách thủ tục hành chính; đẩy mạnh tuyên truyền, giáo dục nâng cao ý thức tự vươn lên thoát nghèo.

Ông Đào Ngọc Dung, Ủy viên Trung ương Đảng, Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương Binh và Xã hội: Cải thiện môi trường đầu tư ở các địa phương

Để phát triển kinh tế - xã hội, vùng Tây Bắc cần tập trung vào các giải pháp quan trọng: Điều tra, nghiên cứu hiệu quả thực thi các chính sách đối với vùng Tây Bắc, giao địa phương thực hiện theo hướng giảm mạnh việc "cho không", tập trung vào việc cho vay, hỗ trợ đầu tư các công trình thiết yếu. Các địa phương trong vùng cần cải thiện môi trường đầu tư, sản xuất kinh doanh của từng địa phương và cả vùng, từ đó nghiên cứu khai thác tiềm năng lợi thế trong từng lĩnh vực, tập trung vào công tác đào tạo nghề và xuất khẩu lao động. Bên cạnh đó, cần đẩy mạnh giải quyết 6 trục chính trong hệ thống giao thông vùng Tây Bắc; triển khai có hiệu quả hai chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới và xóa đói giảm nghèo, xây dựng các mô hình hợp tác xã kiểu mới; tập trung đào tạo bồi dưỡng nguồn nhân lực; khuyến khích, hỗ trợ ưu đãi đối với các doanh nghiệp, hợp tác xã kiểu mới, chủ nông trại, trang trại, hộ gia đình thu hút nhiều lao động vào làm việc...

Ông Hoàng Văn Chất, Bí thư Tỉnh ủy Sơn La: Chuẩn nghèo đa chiều không bỏ sót đối tượng hộ nghèo

Đề nghị trung ương đề ra các chủ trương, giải pháp cơ bản cho công tác xóa đói, giảm nghèo đa chiều đảm bảo tính bền vững cho Sơn La nói riêng và các tỉnh Tây

*Bắc nói chung trong thời gian tới như: Tuyên truyền, phổ biến để nâng cao nhận thức cho các cấp, các ngành hiểu được tiêu chí chuẩn nghèo đa chiều một cách chính xác không bỏ sót đối tượng hộ nghèo. Chuyển đổi và nâng cao nhận thức của các hộ nghèo, phát huy tính tự lực, tự cường trong việc tiếp cận các dịch vụ xã hội, tránh tâm lý ỷ lại vào nhà nước. Phân tích, đánh giá, nhận diện và phân loại rõ từng đối tượng người nghèo, hộ nghèo, vùng nghèo trên cơ sở đó đề ra kế hoạch, giải pháp và tập trung ưu tiên có trọng tâm, trọng điểm. Nghiên cứu sửa đổi, bổ sung hoặc ban hành các chính sách giảm nghèo theo tiêu chí mới, dựa vào đặc thù văn hóa, kinh tế, xã hội của các nhóm dân tộc khác nhau. Huy động, phân bổ và sử dụng có hiệu quả các nguồn lực cho chương trình việc làm và giảm nghèo gắn với chương trình xây dựng nông thôn mới. Tăng cường đào tạo, nâng cao trình độ cán bộ ở cơ sở, khuyến khích phát triển các dịch vụ y tế, giáo dục, an sinh xã hội, đất ở, đất sản xuất, điện, nước...
Thí điểm chủ trương xóa đói, giảm nghèo tại các địa phương có nhiều hộ nghèo.*

005. BÍCH NGỌC/ Tập huấn chính sách cho cán bộ công đoàn 5 tỉnh miền núi phía Bắc// Lao động.- Số 220.- Ngày 20/9/2016 - Tr.5

Ngày 16-17.9, tại TP.Điện Biên Phủ, Ban Quan hệ lao động Tổng LĐLĐVN tổ chức “Tập huấn chính sách, pháp luật về BHXH, BHYT cho cán bộ CĐ 5 tỉnh Điện Biên, Lào Cai, Lai Châu, Sơn La, Hòa Bình. Dự và trực tiếp trao đổi nội dung tập huấn có đồng chí Lê Đình Quảng – Phó Trưởng ban Quan hệ lao động Tổng LĐLĐVN và đồng chí Phó Giám đốc BHXH tỉnh Điện Biên. Hội nghị đi sâu trao đổi những điểm đổi mới của Luật BHXH, BHYT 2014, những điểm cần lưu ý khi giải quyết chế độ BHXH, các văn bản liên quan khi thực hiện chế độ BHXH, BHYT, quyền khởi kiện của Công đoàn về bảo hiểm xã hội... Cũng tại buổi tập huấn, các đại biểu tham gia sôi nổi thảo luận các câu hỏi về vướng mắc và cách giải quyết trong quá trình khởi kiện về BHXH...

006. LÊ TRỌNG PHÚ/ Ông Lê Văn Côn và 3 kì Đại hội// Người cao tuổi.- Số 155.- Ngày 28/9/2016 - Tr.4

Được nghỉ hưu, ông Lê Văn Côn về thị trấn Tủa Chùa, huyện Tủa Chùa, tỉnh Điện Biên sinh sống. Đại hội Hội NCT thị trấn nhiệm kỳ V (2005 - 2010) bầu ông làm Phó Chủ tịch Hội phụ trách câu lạc bộ (CLB).

Với kinh nghiệm 30 năm làm Thư kí Công đoàn tỉnh Điện Biên, ông bàn bạc với Ban Chấp hành (BCH) Hội thành lập đội thể dục dưỡng sinh, đội văn nghệ và đội cầu lông. Thấy nhà sinh hoạt CLB còn đơn sơ, chưa hoàn chỉnh, ông cùng BCH xin kinh phí của huyện và được doanh nghiệp Trường Thọ tài trợ thêm để xây tường bao. Tiếp đó, BCH trích quỹ mua sắm và đề nghị huyện trang bị bàn ghế, một bộ máy tính, một bộ đài loa, tăng âm, dụng cụ cho đội nhạc hiệu để phục vụ Nhân dân trong thị trấn. Ngoài ra, Hội còn xin kinh phí làm hai sân cầu lông, mua vợt, cầu, quần áo đồng phục cho đội dưỡng sinh, đội văn nghệ và được Điện lực huyện Tủa Chùa lắp đặt 2 đèn cao áp phục vụ hội viên luyện tập buổi tối.

Nhiệm kì VI (2011- 2016), ông được bầu làm Chủ tịch Hội, tiếp tục tham mưu cho cấp ủy, chính quyền và phối hợp với các ban, ngành, đoàn thể của thị trấn làm tốt công tác xây dựng tổ chức hội vững mạnh, đẩy mạnh công tác chăm sóc và phát huy vai trò NCT, đưa phong trào hoạt động của NCT phát triển vững chắc. Công tác vận động các tổ chức, cá nhân tham gia chăm sóc NCT đạt kết quả tốt, quỹ hội từ 20 triệu đồng tăng lên hơn 50 triệu đồng, bảo đảm thiết thực cho việc thăm hỏi hội viên ốm đau, phúng viếng hội viên qua đời và nâng cao chất lượng hoạt động của các CLB.

Nhân có đoàn huấn luyện thể dục dưỡng sinh kinh lạc ở trung ương về huyện, ông đã chủ động đề xuất cho 60 hội viên NCT của thị trấn tham gia. Kết quả, trong Đại hội thể dục, thể thao văn hóa các dân tộc của huyện, Hội NCT thị trấn được tặng Cờ lưu niệm và nhiều Giấy khen; tham gia Liên hoan tiếng hát NCT năm 2013 tỉnh Điện Biên, hội có nhiều tiết mục xuất sắc đoạt giải.

Nhiệm kỳ VII (2016 – 2020) hội viên Hội NCT thị trấn Tòa Chùa tiếp tục tin nhiệm bầu ông làm Chủ tịch. Trong quá trình công tác, ông được Trung ương Hội NCT Việt Nam tặng Kỷ niệm chương “Vì sự nghiệp chăm sóc và phát huy vai trò NCT”, được chính quyền, đoàn thể tỉnh, huyện tặng nhiều Bằng khen, Giấy khen.

007. TRỊNH XUÂN TU/ Nhiều sự cố đèn tín hiệu giao thông// Tin tức.- Số 232.- Ngày 28/9/2016 - Tr.8

Thời gian gần đây, 4/6 điểm đặt hệ thống đèn tín hiệu giao thông tại các tuyến đường trong thành phố Điện Biên Phủ (tỉnh Điện Biên) không hoạt động, gây khó khăn cho người dân khi tham gia giao thông.

Từ khi đèn tín hiệu giao thông không hoạt động, hầu như ngày nào cũng xảy ra va quệt nhưng rất may là chưa có tai nạn nghiêm trọng. Ông Vũ Quyết Thắng, Trưởng phòng Quản lý đô thị thành phố Điện Biên Phủ cho biết tình đang mua sắm thiết bị để tiến hành sửa chữa; dự kiến đầu tháng 10/2016 đưa hệ thống đèn tín hiệu giao thông hoạt động bình thường trở lại.

008. VĂN THÀNH CHUÔNG/ Xây dựng đường nông thôn mới ở A Pa Chải (Mường Nhé, Điện Biên): Một cách làm "kỳ quặc"// Quân đội nhân dân.- Số 19907.- Ngày 4/9/2016 - Tr.6

Tuyến đường nông thôn mới ở bản A Pa Chải, xã Sín Thầu, huyện Mường Nhé, tỉnh Điện Biên được triển khai xây dựng từ ngày 15-4 đến 17-5-2016, có tổng chiều dài 1,1km. Điều kỳ lạ là công trình này được triển khai mà chính quyền huyện Mường Nhé không hề biết, Trưởng ban chỉ đạo chương trình xây dựng nông thôn mới của xã không nắm được và người dân bản A Pa Chải cũng không được tham gia với bất cứ vai trò nào. Sau 3 tháng hoàn thành, đến nay nhiều chỗ dùng tay không cũng có thể dễ dàng bới được những lớp cát, sỏi trên đường.

Chúng tôi đến bản A Pa Chải khi những cơn mưa rào vừa dứt. Con đường bê tông mới làm dẫn vào bản A Pa Chải lộ ra những lớp sỏi và đá cuội. Ông Lý Gió Xá,

nhà ở bản này cho biết: “Giữa tháng 4-2016, có một tổ thợ đến làm đường, họ bảo là làm theo chương trình xây dựng nông thôn mới nhưng người dân lại không được biết trước. Họ đến làm đường cho dân thì tốt thôi nhưng mà họ cho ít xi măng quá, vừa làm xong đã hỏng hết rồi, cát, sỏi làm đường thì họ lấy ngay ở con suối này lên, lẫn toàn bùn đất...”.

Theo chỉ dẫn của người dân, chúng tôi tìm đến nhà trưởng bản nhưng không gặp, gọi điện cũng không được. Hàng xóm cho biết, từ khi con đường này được làm xong cũng có nhiều người tìm đến nhà trưởng bản nhưng người lạ khó mà gặp được. Chúng tôi lại tìm đến nhà ông Lý Xuyên Phù, Bí thư Chi bộ bản A Pa Chải, ông cũng là già làng có uy tín của xã Sín Thầu. Ông Phù cho biết: “Khi làm con đường này người dân ở bản không được họp, không được thông báo, tôi là Bí thư Chi bộ mà cũng không nắm được chủ trương, kế hoạch làm đường, vì thế trong suốt quá trình triển khai làm đường, người dân cũng không được giám sát. Khi tôi lên hỏi Bí thư Đảng ủy xã Sín Thầu thì được trả lời là Đảng ủy xã cũng không biết, không được thông qua. Ngay khi mới làm xong, chỉ qua một trận mưa nhỏ đã tro ra lớp sỏi, họ lại cho người đi phủ lại bằng một lớp bê tông mỏng. Với trách nhiệm của Bí thư Chi bộ, tôi đã viết đơn gửi các cấp chính quyền huyện Mường Nhé nhưng đến nay vẫn chưa có câu trả lời”. Ông Phù dẫn chúng tôi đi xem con đường, có nhiều đoạn ông lấy tay bới ra những viên sỏi một cách dễ dàng và những cục bê tông thì có thể dùng tay bóp vỡ vụn.

Qua tìm hiểu chúng tôi còn được biết, cả bản A Pa Chải có 35 hộ dân với 235 nhân khẩu nhưng chỉ có 26 hộ được làm đường bê tông vào tận ngõ, có 9 hộ dù đã được tiến hành đo đạc nhưng đường không vào đến nơi. Người dân phải tự bỏ tiền làm nốt phần đường còn lại để đỡ vất vả đi lại trong mùa mưa. Như trường hợp gia đình bà Mạ Tư Xừ đã phải mua 12 bao xi măng để tự làm đường trong khi nhiều gia đình khác lại được làm đường vào tận nhà. Ngoài ra người dân còn cho biết, trong quá trình làm đường, đơn vị thi công đã bán bớt rất nhiều xi măng cho người dân, có nhà mua được cả 3 tấn...

Để tìm hiểu rõ hơn vấn đề này, chúng tôi đã làm việc với bà Pờ Mỳ Lễ, Bí thư Đảng ủy xã Sín Thầu, Trưởng ban chỉ đạo chương trình xây dựng nông thôn mới xã. Bà Lễ cho biết: Khi làm tuyến đường này, tập thể Ban Chấp hành và Ban Thường vụ Đảng ủy xã không biết, chỉ đến khi người dân bản A Pa Chải phản ánh thì Đảng ủy mới nắm được. Trong khi đó, UBND huyện Mường Nhé cũng chưa có văn bản chỉ đạo và chưa được bố trí nguồn vốn. Đơn vị thi công là đơn vị nào, tổng kinh phí đầu tư bao nhiêu chúng tôi cũng không nắm được.

Sau nhiều lần liên hệ, chúng tôi cũng được ông Nguyễn Vũ Phan, Chủ tịch UBND xã Sín Thầu-người chỉ đạo thực hiện tuyến đường này tiếp chuyện qua điện thoại. Ông Phan cho biết: Dù UBND huyện Mường Nhé chưa có chủ trương làm con đường này nhưng xã đã tự cân đối để làm và mỗi năm chúng tôi dự kiến sẽ lấy từ nguồn chi thường xuyên của xã khoảng 150 - 200 triệu đồng để trả. Khi được hỏi về thiết kế và giám sát công trình thì ông Phan cho biết: Theo các văn bản hướng dẫn về xây dựng nông thôn mới thì phải thực hiện giảm tối đa các chi phí, do vậy chúng tôi xây dựng con đường này trên cơ sở tự lên dự toán để làm. Con đường có tổng chiều

dài 1,1km, đường chính rộng 3m, dày 15cm; đường nhánh rộng 1,5m, dày 15cm. Kinh phí dự tính khoảng 1,1 tỷ đồng, không có thiết kế, không quản lý, không chi phí giám sát mà huy động giám sát cộng đồng...

Ông Phan thì nói như vậy trong khi đó ông Lý Xuyên Phù, Bí thư Chi bộ của bản A Pa Chải và nhiều người dân ở đây lại cho biết, họ không được tham gia với bất cứ vai trò gì.

Như vậy có thể thấy, quá trình triển khai xây dựng tuyến đường nông thôn mới tại bản A Pa Chải đã bộc lộ rõ những vấn đề bất cập. Khi huyện Mường Nhé chưa có chủ trương, chưa bố trí được nguồn vốn nhưng ông Chủ tịch xã Sín Thầu đã chỉ đạo làm đường, không thông qua cấp ủy, không tổ chức họp dân, không phát huy được vai trò tập thể và cộng đồng. Mặt khác lại không có sự giám sát, quản lý về chất lượng và để xảy ra thất thoát trong quá trình thi công dẫn đến chất lượng công trình không bảo đảm. Nhiều người dân đã đặt ra câu hỏi: Ông Chủ tịch xã Nguyễn Vũ Phan cho làm con đường này với động cơ gì?

Xây dựng nông thôn mới là chủ trương lớn của Đảng và Nhà nước nhằm thay đổi diện mạo vùng nông thôn, tạo bước đột phá để thực hiện các mục tiêu phát triển kinh tế-xóa đói giảm nghèo. Tuy nhiên, với cách làm đường nông thôn mới như ở bản A Pa Chải đã có dấu hiệu tiêu cực, cần được làm rõ và không để tái diễn cách làm kỳ lạ này.

009. XUÂN TU/ Sau phản ánh của báo Tin tức về vụ khai thác gỗ nghiêng trái phép: Tỉnh Điện Biên chỉ đạo làm rõ// Tin tức.- Số 209+210.- Ngày 1/9/2016 - Tr.23

Sau phản ánh của Báo Tin tức về tình trạng khai thác gỗ nghiêng trái phép tại khu vực rừng giáp ranh giữa xã Mường Đun (huyện Tủa Chùa) với xã Phình Sáng (huyện Tuần Giáo), UBND tỉnh Điện Biên đã giao Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn phối hợp với các ngành, các địa phương liên quan tiến hành kiểm tra, xác minh vụ việc và báo cáo UBND tỉnh.

UBND tỉnh Điện Biên chỉ đạo Chi cục Kiểm lâm phối hợp với UBND các huyện Tủa Chùa, Tuần Giáo cùng với chủ rừng tổ chức kiểm tra, xác minh thông tin TTXVN phản ánh. Trên cơ sở kết quả kiểm tra, các cơ quan chức năng tiến hành điều tra, xác minh làm rõ hành vi vi phạm của các đối tượng phá rừng trái phép để xử lý nghiêm theo quy định của pháp luật; kiểm điểm, xử lý trách nhiệm các tập thể, cá nhân có liên quan đến vụ việc phá rừng, khai thác rừng trái phép tại địa bàn giáp ranh giữa xã Phình Sáng và xã Mường Đun.

UBND tỉnh Điện Biên cũng chỉ đạo UBND hai huyện Tủa Chùa và Tuần Giáo tăng cường tuần tra để kịp thời phát hiện và ngăn chặn tình trạng khai thác rừng trái pháp luật tiếp diễn, đồng thời bảo vệ hiện trường nơi rừng đang bị phá để phục vụ cho công tác điều tra của cơ quan chức năng; mở đợt cao điểm về kiểm tra, truy quét các hoạt động vận chuyển, mua bán, cất giữ, kinh doanh lâm sản trái pháp luật trên địa bàn quản lý; tăng cường tuyên truyền, giáo dục pháp luật về quản lý bảo vệ và phát triển rừng cho nhân dân trên địa bàn.

**010. XUÂN TU/ Cần ngăn chặn tình trạng tự tử bằng lá ngón// Tin tức.- Số 231
Ngày 27/9/2016 - Tr.13**

Ở huyện vùng cao Điện Biên Đông, tỉnh Điện Biên, mỗi năm có hàng chục người tử vong vì ăn lá ngón. Cây lá ngón trở thành nỗi ám ảnh của chính quyền và người dân nơi đây. Điều đáng nói, đến nay vẫn chưa có giải pháp để đẩy lùi tình trạng này.

Đã hơn 4 tháng trôi qua, nhưng anh Vừ A Cho, bản Tìa Ló B, xã Noong U, huyện Điện Biên Đông vẫn chưa khỏi bàng hoàng trước sự ra đi của vợ mình. Chỉ vì xích mích, vợ anh đã tìm đến cái chết bằng lá ngón, để lại anh và hai con nhỏ.

Anh Cho kể, hôm đó, hai vợ chồng anh có xảy ra cãi nhau, rồi anh đi làm. Khi về, anh thấy vợ nằm bất động, mặt tái xanh. Anh vội đưa vợ ra trạm y tế xã, nhưng không cứu được chị.

Vợ anh Vừ A Cho không phải là trường hợp duy nhất tìm đến lá ngón để tự tử ở xã Noong U. Mỗi năm, xã Noong U có cả chục người tự tử bằng lá ngón, trong số đó chỉ có 5 - 6 người được cứu sống. Từ đầu năm 2016 đến nay, có 11 trường hợp tự tử bằng lá ngón, trong đó có 3 người chết, 8 người may mắn được cứu sống.

Ông Cừ A Chá, Phó Chủ tịch UBND xã Noong U cho biết: Có nhiều nguyên nhân khiến người dân ở Noong U tự tử bằng lá ngón, như mâu thuẫn vợ chồng, hay trai gái yêu nhau nhưng không được bố mẹ đồng ý...

Theo số liệu của Trung tâm Y tế huyện Điện Biên Đông, trong 8 tháng đầu năm 2016, ngành y tế huyện ghi nhận 73 trường hợp tự tử bằng lá ngón, trong đó có 29 người chết, tăng gần gấp đôi so với cùng kỳ năm ngoái.

Ngoài Noong U, trong 8 tháng đầu năm 2016, một số xã có số lượng người tự tử bằng lá ngón đáng báo động như: Xã Sa Dung có 9 trường hợp, trong đó có 7 người tử vong; xã Phì Nhừ 10 trường hợp, 4 người tử vong; xã Tìa Đình 8 trường hợp, 4 người tử vong... Đa số các trường hợp tự tử bằng lá ngón đều là đồng bào Mông.

Bác sĩ Cao Thị Lý, Phó Giám đốc Trung tâm Y tế huyện Điện Biên Đông cho biết: Giải pháp khả thi nhất để ngăn chặn tình trạng này vẫn là tuyên truyền tới từng già làng, trưởng bản, hộ dân để người dân hiểu rõ hơn về tác hại của lá ngón; đồng thời khuyến cáo người dân khi phát hiện các trường hợp tự tử bằng lá ngón, cần đưa ngay nạn nhân đến các cơ sở y tế để kịp thời chữa trị.

**011. HOÀNG THỦY/ Tìm giải pháp để “lỗi nghèo” Tây Bắc vươn lên: Phát huy tính chủ động của người nghèo và cộng đồng// Pháp luật Việt Nam.- Số 266.-
Ngày 22/9/2016 - Tr.15**

Hiện nay, Tây Bắc vẫn còn là “lỗi nghèo” của cả nước với tỷ lệ hộ nghèo theo chuẩn mới là 29,14%, cao gấp 2,95 lần tỷ lệ chung của cả nước, trong đó có nhiều tỉnh có tỷ lệ hộ nghèo trên 40-50%, trong khi phương pháp tiếp cận đo lường từ nghèo đơn chiều đã thay đổi sang nghèo đa chiều áp dụng cho giai đoạn 2016-2020. Những điều này đã đặt ra yêu cầu phải tiếp tục mở rộng và nâng cao hiệu quả các hoạt động tín dụng chính sách cho vùng Tây Bắc trong thời gian tới.

Đây cũng là nội dung được các đại biểu quan tâm thảo luận tại Hội nghị tổng kết 5 năm tin dụng chính sách xã hội vùng Tây Bắc giai đoạn 2011 – 2015 diễn ra sáng 21/9 tại Lào Cai.

Vừa tăng vốn, vừa tăng kiến thức sản xuất kinh doanh

Đề tin dụng chính sách tiếp tục giữ vai trò quan trọng để thực hiện mục tiêu giảm nghèo bền vững mà Quốc hội, Chính phủ đã đề ra trong phạm vi cả nước, đặc biệt là các tỉnh vùng Tây Bắc, Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội đề nghị cấp ủy, chính quyền các tỉnh Tây Bắc tiếp tục quan tâm, chỉ đạo NHCSXH trên địa bàn phối hợp với các tổ chức chính trị xã hội tổ chức thực hiện đồng bộ, có hiệu quả các chương trình tin dụng chính sách để tổ chức sản xuất, tạo thu nhập, cải thiện điều kiện sống, nhất là đối với hộ nghèo dân tộc thiểu số.

“NHCSXH phối hợp chặt chẽ với cấp ủy, chính quyền địa phương, ngành nông nghiệp để chỉ đạo xây dựng mô hình hỗ trợ sản xuất, tạo sinh kế cho người nghèo do cộng đồng làm chủ, huy động đa dạng nguồn lực thực hiện gồm: vốn hỗ trợ từ ngân sách nhà nước, vốn tín dụng ưu đãi, vốn lồng ghép các chương trình, chính sách và vốn đối ứng của hộ nghèo tham gia dự án” – đại diện Bộ LĐTBXH phát biểu.

Còn bà Lê Thị Thu Hà, Chủ tịch Hội Liên hiệp Phụ nữ tỉnh Lào Cai - đơn vị ủy thác có dư nợ cao nhất và có chất lượng dư nợ tốt nhất toàn tỉnh Lào Cai – cho rằng, ở đâu có sự quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo sát sao của cấp ủy đảng, chính quyền, công tác kiểm tra, giám sát của Ban đại diện HĐQT được tăng cường thì ở đó hoạt động tín dụng chính sách đạt hiệu quả cao, chất lượng tín dụng được nâng lên.

“Một trong những kinh nghiệm của Hội LHPN Lào Cai là thực hiện nghiêm túc nguyên tắc quản lý dân chủ, công khai từ cơ sở khi thực hiện tín dụng chính sách, phục vụ tốt người dân, giúp các đối tượng chính sách được tiếp cận với dịch vụ tài chính, tín dụng của NHCSXH” – bà Hà nói.

Cũng chia sẻ kinh nghiệm của đơn vị hội nhận vốn ủy thác, lãnh đạo Hội Nông dân tỉnh Yên Bái cho biết, Hội luôn chú trọng lồng ghép chương trình ủy thác với NHCSXH với việc triển khai thực hiện tốt các phong trào thi đua của Hội để tuyên truyền vận động nông dân sử dụng đồng vốn có hiệu quả và xây dựng Hội vững mạnh.

Bà Cà Thị Nghĩa - Tổ trưởng Tổ Tiết kiệm và Vay vốn bản Huổi Hỏm (xã Ảng Tờ, Mường Ảng, Điện Biên) có kinh nghiệm 12 năm làm Tổ trưởng Tổ TKVV cũng là hộ gia đình thoát ra khỏi cảnh đói nghèo, chia sẻ: Ban quản lý Tổ và hộ vay thường xuyên tham gia các lớp tập huấn kỹ thuật trồng trọt, chăn nuôi do các ngành chức năng tổ chức để áp dụng vào sản xuất chăn nuôi.

Đây là quan điểm được ông Đỗ Viết Thạch – Tổ trưởng Tổ TKVV xóm Trúc Sơn (xã Toàn Sơn, huyện Đà Bắc, tỉnh Hòa Bình) tán thành khi cho hay, kinh nghiệm sử dụng hiệu quả vốn chính sách ở tổ ông là sau cho vay, Hội đoàn thể nhận ủy thác và ban quản lý tổ thường xuyên đôn đốc các tổ viên tham dự các lớp tập huấn chuyển giao công nghệ, khuyến nông, khuyến lâm, khuyến ngư để nâng cao kiến thức về kỹ thuật sản xuất, kỹ năng kinh doanh nhằm sử dụng vốn đúng mục đích, có hiệu quả.

Thiết kế lại chính sách giảm nghèo đối với vùng Tây Bắc

Phát biểu kết luận hội nghị, ông Nguyễn Văn Bình - Ủy viên Bộ chính trị, Trưởng Ban kinh tế Trung ương kiêm Trưởng Ban chỉ đạo Tây Bắc đã thống nhất với Hội nghị giao kế hoạch tăng trưởng tín dụng hàng năm theo mục tiêu Chiến lược phát triển NHCSXH giai đoạn 2011-2020 đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt (tăng trưởng dư nợ tín dụng bình quân khoảng 10%/năm).

Các ý kiến từ thực tiễn hoạt động tín dụng chính sách tại các địa phương cũng cho thấy, các bộ, ngành, địa phương cần bố trí nguồn vốn ngân sách nhà nước cấp bổ sung vốn điều lệ, vốn các chương trình tín dụng chính sách cho NHCSXH theo quy định tại các Nghị định, Quyết định của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ. Chỉ đạo các Bộ, ngành khi tham mưu Chính phủ ban hành chính sách có liên quan đến tín dụng chính sách xã hội cần bố trí nguồn lực để thực hiện chính sách.

Thời gian tới, cần tổ chức rà soát, thiết kế lại chính sách theo hướng phát huy tính chủ động của người nghèo và cộng đồng, giảm cho không; thực hiện chuyển một số chính sách cho không, cấp không sang chính sách cho vay ưu đãi, cho không có điều kiện; tích hợp các chính sách liên quan đến nhiều văn bản.

Nghiên cứu, ban hành chính sách khuyến khích hộ nghèo, xã nghèo, huyện nghèo vươn lên thoát nghèo, thông qua hình thức tăng thêm nguồn lực đối với những địa bàn thực hiện tốt.

Nghiên cứu, điều chỉnh các chính sách giảm nghèo theo hướng không ban hành các chính sách hỗ trợ sinh kế bình quân, dàn trải; xây dựng cơ chế thực hiện mô hình thoát nghèo gắn kết với cộng đồng dân cư trên địa bàn, ưu tiên đầu tư cho các hộ đăng ký phấn đấu thoát nghèo để hoàn thành mục tiêu giảm hộ nghèo theo kế hoạch; nghiên cứu, áp dụng cơ chế quản lý bảo toàn nguồn kinh phí hỗ trợ thực hiện các mô hình giảm nghèo ở các địa phương để có điều kiện nhân rộng mô hình và tăng trách nhiệm sử dụng vốn của các hộ nghèo.

Bên cạnh đó, có cơ chế khuyến khích mạnh mẽ các doanh nghiệp đầu tư vào miền núi để thúc đẩy sản xuất hàng hóa gắn với thị trường. Mở rộng và tạo điều kiện để tăng cường sự tham gia của người dân vào các hoạt động giảm nghèo từ việc xác định đối tượng thụ hưởng đến việc lập kế hoạch, triển khai thực hiện, giám sát và đánh giá kết quả.

“Ban Cán sự đảng Bộ LĐTBXH chủ trì, phối hợp với Ban chỉ đạo Tây Bắc và các Bộ, ngành, địa phương có liên quan rà soát lại các cơ chế, chính sách giảm nghèo cho vùng Tây Bắc, đặc biệt là đối với các tỉnh có tỷ lệ hộ nghèo cao trong Vùng và có các kiến nghị bổ sung, hoàn thiện cơ chế, chính sách giảm nghèo đối với vùng Tây Bắc” - ông Nguyễn Văn Bình nói.

012. PHÚC SON/ Xây dựng NTM vùng biên giới tỉnh Điện Biên: Phát triển chăn nuôi theo quy mô hộ gia đình là chính// Người cao tuổi.- Số 140.- Ngày 1/9/2016 - Tr.7

Đề án xây dựng nông thôn mới (NTM) vùng đồng bào dân tộc thiểu số, khu vực biên giới tỉnh Điện Biên vừa được phê duyệt tại Quyết định 1573/QĐ-TTg, nhằm

phát triển kinh tế - xã hội và đảm bảo an ninh, quốc phòng giai đoạn 2016 – 2020. Đề án triển khai trên địa bàn 29 xã, thuộc 4 huyện của tỉnh Điện Biên, có tổng diện tích tự nhiên là 388.021,9 ha, gồm: Huyện Điện Biên (12 xã), huyện Mường Chà (3 xã), huyện Nậm Pồ (8 xã) và huyện Mường Nhé (6 xã).

Bắt đầu thực hiện từ năm 2016 -2020, đề án nhằm mục tiêu xây dựng NTM gắn với giảm nghèo nhanh, bền vững, giúp động bào dân tộc thiểu số các xã biên giới từng bước đạt chuẩn theo Bộ tiêu chí quốc gia về NTM; đầu tư xây mới, nâng cấp cơ sở hạ tầng thiết yếu; nâng cao đời sống Nhân dân; củng cố hệ thống tổ chức chính trị xã hội vững mạnh; xây dựng và bảo vệ biên giới, đoàn kết, hữu nghị; giữ vững an ninh, quốc phòng, góp phần bảo vệ chủ quyền biên giới quốc gia trên địa bàn tỉnh.

Đề án sẽ đẩy nhanh tiến độ quy hoạch các vùng sản xuất tập trung giao đất sản xuất nông nghiệp trên nương, giao rừng gắn với giao đất lâm nghiệp để Nhân dân yên tâm ổn định phát triển sản xuất, khoanh nuôi. Bảo vệ và trồng rừng mới nhằm đáp ứng nhu cầu phòng hộ đầu nguồn, cung cấp nước cho các thủy điện lớn; khuyến khích doanh nghiệp phát triển mạnh các vùng trồng cây công nghiệp; đẩy mạnh phát triển chăn nuôi, chuyên dịch cơ cấu nông nghiệp theo hướng tăng dần tỉ trọng ngành chăn nuôi, phát triển chăn nuôi theo quy mô hộ gia đình là chính. Cùng với đó, đẩy mạnh mô hình hợp tác xã kiểu mở rộng sản xuất, kinh doanh theo chuỗi giá trị sản phẩm trong sản xuất nông nghiệp; đẩy mạnh ứng dụng thành tựu khoa học, công nghệ tiên tiến vào sản xuất, đẩy nhanh tiến độ cơ giới hóa ứng dụng vào sản xuất nông nghiệp, góp phần tăng năng suất, sản lượng cây trồng...

Phấn đấu đến năm 2020, trong 29 xã thì có 7 xã đạt 19/19 tiêu chí; 2 xã đạt 16 tiêu chí; 1 xã đạt 14 tiêu chí; 5 xã đạt 13 tiêu chí; 5 xã đạt 12 tiêu chí; 7 xã đạt 11 tiêu chí; 2 xã đạt 10 tiêu chí. Không có xã nào dưới 10 tiêu chí; bình quân đạt 13,83 tiêu chí/ xã NTM.

013. Điện Biên nâng cao chất lượng sản phẩm nông nghiệp// Trích nguồn báo nhân dân.- Số 22254.- Ngày 5/9/2016 - Tr.1+3

Để nâng cao chất lượng sản phẩm ngành nông nghiệp, tỉnh Điện Biên ưu tiên đầu tư phát triển, mở rộng diện tích các loại cây trồng, như lúa đặc sản, cao-su, cà-phê, chè,... Tỉnh chủ trương đẩy mạnh áp dụng tiến bộ khoa học vào sản xuất; gắn sản xuất với chế biến, bảo quản và tiêu thụ sản phẩm. Các ngành tăng cường xây dựng, quảng bá thương hiệu các sản phẩm nông nghiệp, tập trung vào các sản phẩm chủ lực.

Đối với cây cao-su, tỉnh Điện Biên tập trung chăm sóc số diện tích hiện có, đồng thời đẩy nhanh việc xây dựng nhà máy chế biến mủ cao-su. Đối với cây cà-phê, thâm canh diện tích có khả năng phát triển tốt; trồng lại hoặc chuyển đổi số diện tích cây cà-phê phát triển kém sang trồng cây khác; tập trung vào chế biến và tiêu thụ sản phẩm, phấn đấu đến năm 2020 toàn tỉnh có 4.900 ha với sản lượng cà-phê nhân là 10.708 tấn. Đồng thời, Điện Biên tập trung phát triển các loại cây lương thực có lợi thế, tăng cường liên kết trong sản xuất; gắn sản xuất với chế biến và tiêu thụ, xúc tiến thương mại, mở rộng thị trường. Các địa phương giảm dần diện tích canh tác nương

rẫy, tăng cường các biện pháp canh tác trên đất dốc; bảo vệ đất, nguồn nước, hạn chế xói mòn, rửa trôi; chuyên diện tích trồng lúa nương kém hiệu quả sang trồng cây công nghiệp dài ngày; mở rộng diện tích lúa ruộng phát huy thương hiệu gạo đặc sản Điện Biên; bảo vệ nghiêm ngặt diện tích trồng lúa vùng lòng chảo; tổ chức lại việc sản xuất lúa cánh đồng Mường Thanh theo hướng cánh đồng lớn, gắn với quy hoạch vùng lúa chất lượng cao,...

014. Giúp dân bản thoát nghèo// Trích nguồn báo Giáo dục và thời đại số 216-217 - Tr.28

Nhiều chính sách hỗ trợ đã giúp đời sống bà con các dân tộc ít người ở Lai Châu, Điện Biên bớt khó khăn lạc hậu. Song cùng với một số chính sách chưa hợp lý, việc người dân ỷ lại, trông chờ, thiếu ý thức tự lực vươn lên đã khiến họ mãi quần quanh với các nghèo.

Còn nhiều trở trở

Người Mảng chủ yếu tập trung sống ở Lai Châu, đồng thời chủ yếu tập trung tại sáu xã của huyện Nậm Nhùn, với khoảng 3.000 nhân khẩu. Người Mảng được xác định là dân tộc nghèo nhất, tuy nhiên nhiều bà con có tật thích uống rượu. Nhiều người cứ mỗi lần được hỗ trợ gạo, ngô, con giống... là “quy” ra rượu để uống. Tiêu biểu như anh Giàng AP. Xã Trung Chải, luôn uống say mềm. Hỏi chuyện, anh P kéo dài giọng: “Thích. Không cơm nhưng phải có uống”. Thật đáng tiếc là, việc uống rượu tràn lan bỏ bê công việc đã và đang diễn ra ở nhiều gia đình, thậm chí ngay cả trẻ em và phụ nữ. Theo ghi nhận của phóng viên, dù là mùa làm nương rẫy họa hoằn lắm mới thấy người Mảng ở Trung Chải đi làm. Nơi đây tập trung 130 hộ người dân tộc Mảng sinh sống, nhưng tới hơn 70% là hộ nghèo, còn lại là cận nghèo. Năm 2013, Trung Chải được chia tách từ xã Nậm Ban, cơ sở vật chất chỉ là con số 0, và phải mất nhiều tháng sau mới dần được hoàn thiện. Với sự hỗ trợ đặc lực từ chính sách, đời sống nhân dân nói chung, người Mảng đã được nâng lên một bậc; song nhiều gia đình vẫn thuộc diện hộ nghèo.

Tương tự, bản Nậm Ô và Hua Pảng, Xã Nậm Ban (Huyện Nậm Nhùn) nơi có 127 hộ dân tộc Mảng với 586 người sinh sống cũng xảy ra tình trạng uống rượu tràn lan. Trong mâm có thể không có cơm, thịt hay đồ nhắm mà chỉ có vài miếng măng nấu lỏng bông, nhưng mỗi người phải có một chai rượu. Xác nhận thông tin này, ông Nguyễn Anh Đức, Trưởng phòng Kế hoạch (Ban Dân tộc tỉnh Lai Châu) nói: “Chuyện này xảy ra ở các dân tộc thiểu số trên địa bàn. Trong đó có người Mảng, Si La và La Hủ. Nhiều người còn nghiện rượu, uống đến nỗi không đi làm được”.

Ông Phạm Minh Hải, Bí thư Đảng ủy xã Nậm Ban, cho biết diện tích đất sản xuất ở Nậm Ban hạn chế và chỉ làm được một vụ mà chưa được phép khai hoang thêm. “Song đó cũng chưa phải là nguyên nhân của cái nghèo. Cái chính vẫn là có hỗ trợ rồi mà bà con chưa có ý thức tự vươn lên thoát nghèo” – ông Hải nhấn mạnh.

Chỉ một số người được sự giúp đỡ của cán bộ, giáo viên cắm bản, đã tích cực chăn nuôi, trồng thảo quả, vực dậy kinh tế gia đình. Tiêu biểu như gia đình anh Chìn

A Vào ở bản Nậm Ô. Khi kinh tế ổn định, gia đình anh đã mua được máy xay gạo phục vụ bà con trong bản.

Thế nhưng, dù nói thế nào thì cũng có nhiều nguyên nhân, cả khách quan và chủ quan khiến người Mảng, La Hủ, Si La ở Lai Châu, người Cống ở Điện Biên có trên 76% hộ nghèo, dù nằm trong Đề án Phát triển kinh tế - xã hội giai đoạn 2011 - 2015, một chính sách đặc thù cho những dân tộc đặc biệt ít người.

Chưa sát thực tế

Không phải đến năm 2011, khi Đề án Phát triển kinh tế - xã hội được phê duyệt thì bà con các dân tộc đặc biệt ít người mới được giúp đỡ. Ngay từ năm 2009, với rất nhiều nỗ lực và “chính sách mềm”, Bộ đội biên phòng hai tỉnh Lai Châu và Điện Biên đã có nhiều hoạt động hỗ trợ người La Hủ (chủ yếu tập trung ở các xã xa xôi và khó khăn nhất của huyện Mường Tè, Mường Nhé). Từ đó, giúp cho “người lá vàng” có điều kiện giao lưu với các dân tộc khác, phát triển kinh tế, xã hội, hạn chế du canh du cư.

Tiếp theo nữa, với nhiều chính sách ưu việt kịp thời, đã gắng gỏi kéo những người dân tộc còn rất ít người khỏi tình trạng tảo hôn, hôn nhân cận huyết thống, sống cách biệt và lạc hậu, dần tạo cho họ sự hòa nhập với các dân tộc khác. Nhưng nhiều các bộ cơ sở “kêu” các chính sách có nội dung chồng chéo, thậm chí cùng lúc thực hiện nhiều chính sách dẫn đến hoang mang. Thí dụ Chương trình 135 và 755 cùng triển khai một lúc về hỗ trợ vốn làm nhà ở, người dân chỉ được chọn lựa một chương trình có mức hỗ trợ nhiều hơn là 135. Vậy thì Chương trình 755 sẽ bị tồn đọng.

Hay chính sách ban hành, mong muốn người dân được hưởng, coi đó là động lực để vươn lên, nhưng do sai về cách thực hiện nên người dân lợi dụng trục lợi. Có thể nhận thấy là không ít địa phương sai về phương pháp, cho rằng cứ giao tiền cho dân là xong, mà không sát sao hướng dẫn cách làm ăn, nên nguồn kinh phí đầu tư cho dân lại trở thành... môi họa. Đơn cử như khảo sát ở những vùng cư dân La Hủ, phóng viên ghi nhận hàng trăm ngôi nhà tạm lợp mái tranh ọp ẹp, xiêu vẹo vẫn tồn tại. Cán bộ địa phương cho rằng, chương trình hỗ trợ về nhà ở, mà chỉ đưa cho họ 8,5 triệu đồng rồi bảo họ góp thêm vào làm nhà là không khả thi. Vị cán bộ này nói: “Tình trạng những ngôi nhà như vậy là từ trước để lại. Và một số do cách làm sai mà có. Như cán bộ các cấp không sát dân mà cứ đưa tiền cho dân tự đi làm nhà là hỏng. Người La Hủ có khiếu làm nhà siêu tốc. Họ nhận tiền về, gọi anh em đến rồi cứ nhau vào rừng chặt tre dựng nhà, lấy lá lợp lên. Có tiền thì đi mua rượu uống. Từ lúc quyết định đến lúc khánh thành nhà chỉ mất ba tiếng, rất tạm bợ”.

Nhà tạm, cứ một trận gió to là đổ, người dân lại di cư dựng nhà khác, quanh năm sống cảnh đầu rừng cuối hẻm. Ông Lò Văn Thoạn, Trưởng ban Dân tộc tỉnh Điện Biên cho rằng, hãy cho người dân các công trình vĩ mô, phục vụ công cộng. Ông Thoạn chỉ ra sự bất hợp lý: “Trong khi nguồn vốn đầu tư công trình nhỏ giọt, chậm, thì các hỗ trợ nhỏ lẻ kia cứ được làm thường xuyên, vì thế mà thiếu bền vững”. Chung ý kiến ấy, ông Phạm Minh Hải, Bí thư Đảng ủy xã Nậm Ban (huyện Nậm

Nhùn) nêu giải pháp: “Người dân thì cần ruộng. Để giúp họ thì phải tăng cường khai hoang ruộng trồng lúa, xây dựng công trình thủy lợi”.

Một trong những mấu chốt của vấn đề, theo nhiều cán bộ cơ sở, cần có chính sách thiết thực hơn. “Hãy tăng cường đầu tư khai hoang ruộng đất, bố trí cán bộ khuyến nông dạy làm nông nghiệp, giáo viên dạy văn hóa để người dân nâng cao trình độ, nhận thức” - ông Tổng Thanh Bình, Trưởng ban Dân tộc tỉnh Lai Châu đề xuất.

015. H.NGUYỄN - TẠ DŨNG/ Ngày hội VHTTDL các dân tộc vùng Tây Bắc mở rộng lần thứ XIII năm 2016: Tôn vinh bản sắc văn hóa vùng Tây Bắc// Văn hóa.- Số 114.- Ngày 21/9/2016 - Tr.9

Sáng 20.9 Bộ VHTTDL và UBND tỉnh Lào Cai tổ chức họp báo về Ngày hội Văn hóa, Thể thao và Du lịch các dân tộc vùng Tây Bắc mở rộng lần thứ XIII, năm 2016.

Với chủ đề “Các dân tộc vùng Tây Bắc đoàn kết và phát triển - Hướng tới Năm Du lịch quốc gia 2017”, Ngày hội có sự tham gia của tám tỉnh: Lào Cai, Hòa Bình, Sơn La, Điện Biên, Lai Châu, Yên Bái, Phú Thọ, Hà Giang, diễn ra từ ngày 1 - 3.10 tại thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai với các hoạt động chính: Lễ Khai mạc tổ chức vào hồi 20h ngày 1.10 tại khu vực Quảng trường Nam Cường (thành phố Lào Cai) được truyền hình trực tiếp trên sóng của Đài Truyền hình Việt Nam, Đài Tiếng nói Việt Nam. Lễ Bế mạc, Tổng kết Ngày hội sẽ được tổ chức vào hồi 20 giờ ngày 3.10 tại Trung tâm Văn hóa tỉnh.

Các sự kiện văn hoá: Liên hoan nghệ thuật quần chúng các dân tộc vùng Tây Bắc; Không gian triển lãm, trưng bày giới thiệu ảnh nghệ thuật về con người và tiềm năng vùng Tây Bắc trong quá trình hội nhập và phát triển; Trình diễn trang phục truyền thống các dân tộc Tây Bắc; Trại trưng bày giới thiệu quảng bá sản phẩm văn hoá du lịch; Trình diễn, giới thiệu nghi thức, sinh hoạt văn hoá. Các hoạt động thể dục thể thao: kéo co, đẩy gậy, bắn nỏ, tung còn, tu lu.

Thông báo của địa phương đăng cai tổ chức, bà Nguyễn Thị Tố Uyên, Phó giám đốc Sở VHTTDL tỉnh Lào Cai, Phó Ban tổ chức Ngày hội cho biết: Đến thời điểm này mọi công tác tổ chức, hậu cần phục vụ cho Ngày hội đã hoàn tất. Tỉnh đã chỉ đạo các cơ sở lưu trú đón tiếp chu đáo và hỗ trợ giá cho các đoàn nghệ nhân, diễn viên, vận động viên của bảy tỉnh về tham gia các hoạt động của Ngày hội; tổ chức tập huấn cho lực lượng tình nguyện viên trong việc đón tiếp hướng dẫn các đoàn trong việc ăn nghỉ, đi lại và tham quan các điểm di tích lịch sử, các điểm du lịch của tỉnh Lào Cai...

Phát biểu tại buổi họp báo, Thứ trưởng Bộ VHTTDL Huỳnh Vĩnh Ái cho biết: Tây Bắc là nơi sinh sống của nhiều dân tộc anh em, Ngày hội được tổ chức luân phiên giữa các tỉnh trong vùng sẽ là dịp để đồng bào giao lưu, kết bạn. Tại Ngày hội lần này, các tiết mục văn nghệ, các trích đoạn lễ hội hoàn toàn mới so với những lần tổ chức trước đây. Nghệ nhân, diễn viên, vận động viên đến từ tám tỉnh trong khu vực sẽ là chủ thể chính trong các hoạt động...

016. THÁI SINH/ Lung linh sắc màu Tây Bắc// Nông nghiệp Việt Nam.- Số 187.- Ngày 19/9/2016 - Tr.10+11

“Trời mùa thu nắng vàng như mật”... đó là lời mở đầu của bài hát “Anh có vào Nghĩa Lộ với em không” của nữ nhà thơ Hoàng Hạnh như lời mời gọi du khách đến với Nghĩa Lộ, Mường Lò (tỉnh Yên Bái).

Lễ hội du lịch Mường Lò mở ra giữa mùa thu, khi cánh đồng lúa vàng chín rục cũng là khi mùa lễ hội bắt đầu. Lễ hội Văn hóa-Du lịch Mường Lò năm 2016 có 5 tỉnh tham gia càng khiến cho mùa lễ hội rục rờ, lung linh sắc màu miền Tây Bắc...

Tuần lễ du lịch Mường Lò diễn ra từ ngày 15/9 đến ngày 20/9 với các nội dung: Thi đấu và biểu diễn các môn thể thao truyền thống, Liên hoan diễn xướng văn hóa dân gian dân tộc Thái vùng Tây Bắc và Diễu diễn đường phố, Hoạt động Phố văn hóa ẩm thực Nghĩa Lộ, Hoạt động Phố thương mại Nghĩa Lộ, Triển lãm ảnh nghệ thuật về quê hương Yên Bái, Lễ đón bằng công nhận đền Cầm Hánh – di tích lịch sử cấp tỉnh...

Tham gia lễ hội Văn hóa du lịch Mường Lò năm nay có 5 tỉnh tham gia: Yên Bái, Nghệ An, Sơn La, Điện Biên, Lai Châu với khoảng 2.000 diễn viên quần chúng tham gia.

Cả tháng nay người dân TX. Nghĩa Lộ và vùng lòng chảo Mường Lò háo hức chờ đón ngày khai mạc lễ hội như chờ đón một sự kiện văn hóa đặc sắc, hội tụ những giá trị văn hóa dân gian của các dân tộc vùng Tây Bắc. Trên khắp các ngã đường rục rờ cờ hoa như chào đón du khách thập phương về chung vui ngày lễ hội.

Mở đầu cho đêm khai mạc là màn Diễu diễn hát xướng dân ca trên đường phố với gần 2.000 diễn viên không chuyên và diễn viên quần chúng đại diện cho các dân tộc vùng Tây Bắc tham gia dọc con đường chính vào TX. Nghĩa Lộ.

Hàng ngàn người dân đổ ra hai bên đường phố, xem màn trình diễn fetivan dân vũ, dân ca lần đầu tiên tổ chức tại đây. Các điện thoại trở thành các máy ảnh, máy quay phim cá nhân ghi lại khoảng khắc vô cùng sinh động của đêm hội Mường Lò phát trực tiếp cho những người thân ở mọi miền đất nước. Niềm vui như được chia xa tới những người bạn ở khắp bốn phương trời.

Đêm khai mạc lung linh những sắc màu văn hóa Tây Bắc được tái hiện qua những màn trình diễn về cuộc sống của những tộc người nơi đây, từ hội xuống đồng, hội ngày mùa, ném còn, kéo co, tó má lẹ, dẹt vải, rước nước, giã cốm, tục cúng cơm mới, mời rượu, hát giao duyên, Hạng khuông... cho đến dạy chữ Thái cổ. Những giá trị văn hóa truyền thống được gìn giữ qua thời gian, đó là báu vật vô giá của ông cha được kết tinh trong quá trình sản xuất và chiến đấu được trình diễn như lời nhắc nhở cháu con cần bảo vệ. Một dân tộc không còn là dân tộc khi ngôn ngữ và những giá trị văn hóa truyền thống đã mất đi.

Mỗi tỉnh tham gia đều có một màn trình diễn mang sắc thái của địa phương mình, tất cả hòa quện vào nhau trong sự tương phản đầy màu sắc của các dân tộc Tây Bắc.

Sự háo hức chờ đợi nhiều nhất của người dân là màn đại xòe, với 6 điệu xòe cổ được hai nghệ nhân Lò Văn Biên và Điêu Thị Siêng sưu tầm truyền lại cho cháu con. Xòe là sinh hoạt văn hóa cộng đồng của dân tộc Thái, xòe còn là sản phẩm du lịch độc đáo của vùng đất Mường Lò...

Sáu điệu xòe cổ: Xé vòng (xòe vòng), Ôm lợm tốp mư (vòng tròn vỗ tay), Phá xí (Bỏ bốn), Đôn hôn (tiến lùi), Khảm khăn moi lâu (nâng khăn mời rượu) Nhôm khăn (tung khăn). Mỗi điệu xòe đều chứa đựng những giá trị nhân văn của cuộc sống con người gắn với thiên nhiên và vũ trụ.

Rung rung với mỗi điệu xòe, trên tay mỗi thiếu nữ là chiếc khăn piêu, họ đặt trong lòng bàn tay như mời gọi khách thập phương đến với người dân Mường Lò hiếu khách. Đó là điệu Khảm khăn moi lâu, chân chống chân quỳ như mời khách nâng chén rượu. Đó là chén rượu của chính phụ nữ nơi đây chưng cất từ gạo Mường Lò ủ men lá cây rừng. Khách không thể từ chối chén rượu nồng nàn thơm lừng hương lúa như tấm lòng người dân Mường Lò hiếu khách: “Mí ké lâu hứ dom thả khé” (cô rượu ngon để dành tiếp khách).

Điệu “Nhôm khăn”, những chiếc khăn piêu được tung lên bầu trời như muôn cánh hoa rừng nở rục rở trong đêm hội xòe. Điệu xòe muốn nói về bàn tay khéo léo của phụ nữ nơi đây đã dệt nên cây cỏ hoa lá tô điểm cho cuộc sống đẹp muôn màu. “Úp bàn tay đã thành hoa vãn/ Ngựa bàn tay đã thành hoa lá (dân ca Thái).

Trăng khuya vắng vặc, sương thu lành lạnh, rượu tình đã ngấm, vòng xòe càng được mở rộng, sao trời như tụ hội về đây rơi trên bàn tay của mỗi vũ nữ, ánh mắt long lanh như mời gọi du khách cùng bước vào xòe. Nào ta xòe cho đất trời nở hoa, cho lúa ngô đầy đồng. Không xoè cây lúa không trở bông/ Không xoè cây ngô không ra bắp/ Không xoè trai gái không thành đôi/ Không xoè hoa héo tàn...

017. THANH HÀ/ Ân tình nơi biên cương Tổ quốc// Người cao tuổi.- Số 143.- Ngày 7/9/2016 - Tr. 6

Trọn một tuần chúng tôi được làm việc, giao lưu, chia sẻ với cán bộ, hội viên NCT đến từ 3 tỉnh Tây Bắc là Lai Châu, Điện Biên, Sơn La. Đến đâu, gặp ai chúng tôi cũng được tiếp đón nhiệt tình, chu đáo; được trao đổi thông tin về cuộc sống, con người, những nét văn hóa độc đáo và chứng kiến nghĩa tình quân dân nơi biên cương Tổ quốc...

Kì 1: Hội ngộ Điện Biên

Điện biên ngày tôi lên là cuộc hội ngộ thân thiện, nồng ấm, ấn tượng của gần 200 đại biểu. Buổi sáng, Hội nghị tổng kết nhiệm kì của Hội NCT tỉnh, chiều và ngày hôm sau là lớp tập huấn của Trung ương Hội NCT cho đội ngũ cán bộ NCT các tỉnh Tây Bắc về bảo vệ môi trường và xây dựng nông thôn mới. Lãnh đạo Trung ương Hội, lãnh đạo tỉnh cùng dự, có bài phát biểu quan trọng ghi nhận, đánh giá cao, biểu dương và chung vui với các cán bộ, hội viên. Đan xen giữa chương trình là những trao đổi chân tình, nhiều tham luận chia sẻ kinh nghiệm, các tiết mục giao lưu văn

nghệ sôi nổi kéo gần khoảng cách, khiến mọi người xích lại bên nhau, không phân biệt địa phương, dân tộc, tuổi tác.

Giáo sư, TS Khoa học Đặng Huy Huỳnh đã 83 tuổi, còn mê mải với các công trình nghiên cứu tham gia khóa tập huấn với tư cách báo cáo viên, truyền đạt vấn đề thiên nhiên, môi trường. Cụ say sưa nói về các loài động thực vật, chia sẻ tâm huyết về việc bảo vệ, gìn giữ, xếp hạng các cây di sản quý; thực trạng tài nguyên trong nước và khu vực vùng núi phía Bắc. Những tưởng tuổi cao, sau một hành trình dài, cụ sẽ mệt, cần nghỉ ngơi, vậy mà sau giờ lên lớp, cụ lại sẵn sàng giao lưu văn nghệ, song ca, múa với diễn viên không chuyên “chủ nhà” Sao Mai khiến hội trường sôi động hẳn lên trong những phút thư giãn hiếm hoi; vẫn cùng đoàn đi thăm thành phố, xem xét cây đa cổ thụ hàng trăm năm tuổi để tham mưu cho tỉnh đề nghị tôn vinh cây di sản... Sáng sớm, cụ đã thức dậy khởi động, tập bài tập thể dục quen thuộc rồi đi bộ quanh khu vực bờ hồ phía trước Nhà khách Tỉnh ủy.

Ông Lê Văn Nhân, nhiều năm gắn bó với Trung ương Hội, đảm nhiệm cương vị Giám đốc Trung tâm Nghiên cứu và Hỗ trợ NCT có bài trao đổi tại buổi tập huấn. Khái quát tình hình “NCT các địa phương tham gia bảo vệ an ninh Tổ quốc, làm kinh tế xóa đói giảm nghèo”, ông nhấn mạnh: NCT tham gia làm kinh tế khác thanh niên, họ không chỉ làm tăng thu nhập cho bản thân, gia đình, giảm gánh nặng cho xã hội mà còn gắn với các phong trào từ thiện nhân đạo, hỗ trợ những người có hoàn cảnh khó khăn...

Trong 2 ngày diễn ra hội nghị, cán bộ, hội viên được thỏa sức giao lưu, chia sẻ, dốc bầu tâm sự. Sau giờ làm việc, các đoàn tổ chức đi thăm di tích, lịch sử - văn hóa, thăm người thân, đồng nghiệp cũ... Đoàn Hội NCT Lai Châu và Sơn La với gần hai chục người quên hết chặng đường xa mệt mỏi, đến nơi là tay bắt, mặt mừng như những người đi xa trở về. Chủ khách hân hoan trong tâm trạng người thân lâu ngày gặp lại. Ông Bùi Đăng Du, Phó Trưởng ban Thường trực BDD hội NCT tỉnh Sơn La xúc động: “Chúng tôi về Điện Biên là về với những người bạn tri kỉ, gắn bó thân thiết”... Ông Lù Văn Vin, ông Lê Văn Chế và “Đội chủ nhà Điện Biên” dường như phấn khởi nhất. Đã qua mấy kì họp BCH Trung ương Hội, ông Vin bày tỏ mong muốn được đón tiếp lãnh đạo Hội NCT các tỉnh về thăm mảnh đất giàu truyền thống văn hóa, lịch sử này, hôm nay đã đạt phần nào ước nguyện.

Phó Trưởng ban phát huy vai trò NCT của Trung ương Hội Đoàn Trọng Loan có tài khuấy động phong trào. Nhiều lần đi công tác cùng, chứng kiến ông giao lưu với người già, thanh niên, trẻ em, tôi thầm mến mộ. Cứ có điều kiện là ông lại cầm micro, khởi động đôi câu đã có nhiều “diễn viên” xung phong thể hiện tài năng văn nghệ; hết thời gian mà nhiều người còn luyến tiếc đành “để dành giờ sau”...

Bà Phan Thùy Nghĩa, Trưởng ban Phát huy vai trò NCT, cũng là Trưởng ban Tổ chức Hội nghị tập huấn cùng chuyên viên giúp việc trực tiếp chọn thực đơn cho bữa ăn của đại biểu; phối hợp tổ chức đưa đón, sắp xếp nơi nghỉ ngơi cho giảng viên. Bà phấn khởi chia sẻ: “Chúng tôi tạo điều kiện tốt nhất cho các đại biểu ăn ở, sinh hoạt vừa thoải mái, vừa phù hợp với điều kiện thực tế địa phương và của Hội”. Các

chuyên viên Hội NCT tỉnh Điện Biên cũng được huy động tối đa, cùng Ban Tổ chức lo công tác hậu cần, tài liệu.

Nghĩa tình đông đầy khi những mái đầu bạc chụm lại bên mái đầu xanh; trong mỗi li rượu, mỗi lời chúc mừng, nét cười rạn ngời trong khóe mắt, trong từng cái bắt tay thật chặt, thật lâu; giờ phút chia tay mà bước chân lưu luyến không muốn rời.

018. NGUYỄN TIÊN/ Hôn nhân của người Phù Lá// Người cao tuổi.- Số 142 Ngày 6/9/2016 - Tr.6

Dân tộc Phù Lá còn có tên gọi; Xá Phó, Phù Lá Hoa, Bò Khô Pha, là một cộng đồng người thuộc hệ ngôn ngữ Môn – Khơ Me, ngữ hệ Nam Á với hơn 6.400 nhân khẩu cư trú phần lớn ở các tỉnh Lai Châu, Điện Biên, Lào Cai, Yên Bái, Hà Giang.

Dân tộc Phù Lá sống quần cư làng bản. Sự phân bố dân cư hình thành 2 tuyến chính theo sự phân chia tự nhiên, đối với vùng Tây Bắc, bởi dòng Hồng Hà chảy từ biên giới Việt – Trung vào nội địa, một nhóm trên hữu ngạn sông Hồng và một nhóm theo dãy Hoàng Liên Sơn. Ngày xưa cuộc sống du canh, du cư (một năm làm nhà, ba năm rời bản), dân tộc Phù Lá không có ruộng nước, chủ yếu sống về nương rẫy, săn bắn hái lượm. Cây lương thực chính là lúa nương (xê mạ), tiếp đó trồng ngô (á mờ), kê (á xu mi te), ý dĩ (phú na gụ). Nguồn thu nhập của người Phù Lá không ổn định vì chăn nuôi kém phát triển, không có đàn gia súc, gia cầm lớn. Sản phẩm chăn nuôi ít được dùng trong bữa ăn hằng ngày, chủ yếu để dành vào các việc lớn như ngày Tết, giỗ chạp, lên nhà mới, đám cưới, đám tang... Các bữa ăn thường dựa vào việc săn bắn hái lượm trên rừng. Ngày nay theo chủ trương, chính sách của Đảng và Chính phủ, đồng bào đã có cuộc sống định canh, định cư ổn định; có bản, có mường, có dòng họ cùng sống quần cư bên nhau và cùng hòa nhập với các cộng đồng dân tộc ít người khác.

Việc hôn nhân gia đình của người Phù Lá đơn giản nhưng rất thận trọng, tôn trọng sự lựa chọn tự do tìm hiểu của con cái, không ép buộc. Người con trai muốn tìm hiểu người con gái tiêu chuẩn đầu tiên là phải biết làm ăn, nhanh nhẹn, tháo vát và biết làm nhiều việc khác, thể hiện trai tài. Người con gái cũng phải nét na thùy mị, khéo tay, hay làm, chịu khó, thương chồng, thương con, biết may vá quần áo, làm đệm thêu khăn giỏi, thể hiện gái đảm. Chỉ cần thông qua các mùa phát nương làm rẫy, các ngày tết, lễ hội, là có thể đánh giá được chàng trai, cô gái đó như thế nào. Cũng trong những dịp như thế, họ tự do tìm hiểu, cùng hát đối đáp giao duyên với nhau, sau khi nhất trí yêu nhau, họ trao nhau những kỉ niệm để làm tin. Con trai thường trao nhẫn bạc, vòng bạc hoặc trao nhẫn làm bằng ngà voi hay sừng thú rừng; con gái trao khăn thêu hoặc quần áo tự may cho con trai. Nhà trai phải làm lễ ăn hỏi gồm: Một đôi gà (một con trống, một con mái), đôi chai rượu đến nhà gái dạm hỏi. Nếu nhà gái ưng thuận thì được đón dâu về nhà trai trong thời gian từ 7 đến 12 ngày, đây là thời gian thử thách để hai bên tìm hiểu nhau kĩ hơn, (chưa phải vợ chồng). Nếu người con gái không nhất trí tự động bỏ về nhà bố mẹ đẻ thì nhà trai phải chịu nộp phạt cho nhà gái 5 đồng bạc trắng và một đôi gà, 2 chai rượu, coi như cuộc hôn nhân đó không được diễn ra. Ngược lại, hai người nhất trí lấy nhau, nhà trai phải sắm lễ vật

sang nhà gái gồm: Một đôi gà trống thiên, hoặc đôi vịt, 12 quả trứng được cho vào rọ, 12 con cá suối hoặc cá chép đã sấy khô, 10kg gạo nếp, 2 chai rượu, một giỏ gừng. Đoàn nhà trai gồm hai người già trong bản làm đại diện, một phù rể và một số anh em thân thiết đến nhà gái làm bữa cơm để thông báo cho những người thân thiết trong gia đình biết và hai bên cùng bàn đến đại sự hôn nhân. Sau đó hai vợ chồng về ở với nhau. Quá trình sống bên nhau, họ cố gắng lao động sản xuất làm ra của cải, vật chất để có lương thực, thực phẩm trong thời gian 3-4 tháng tổ chức lễ cưới. Lúc đó bố mẹ đẻ mới chia của cải cho con gái mang về nhà chồng gồm 2 bộ quần áo mới, 1 vòng cổ, một vòng tay bằng bạc, chăn màn đệm, một con lợn, nhà giàu cho thêm con trâu và các vật dụng gia đình để đôi vợ chồng trẻ có cuộc sống độc lập. Khi về nhà chồng, con dâu không được ăn cùng bố mẹ chồng, ghế của bố chồng không được ngồi và không được vào chỗ ngủ của bố chồng, gọi là “Phích khẹn”, đó là quy định của tổ tiên để lại. Hôm tổ chức đám cưới nhà trai mổ lợn, đám to thì mổ trâu, mổ bò, mời anh em trong dòng họ và bà con chòm xóm đến chúc mừng hạnh phúc trăm năm cho cô dâu, chú rể. Lễ đón dâu về nhà chồng cũng rất long trọng, đón dâu lúc mặt trời lặn vì họ cho rằng con dâu về nhà chồng cần phải giấu mặt chưa cho họ hàng nhà chồng nhìn thấy.

019. TRƯỜNG PHONG/ Nhiều sai phạm trong tuyển dụng công chức, viên chức// Tiền Phong.- Số 246.- Ngày 2/9/2016 - Tr.11

Thanh tra Bộ Nội vụ vừa công bố kết luận thanh tra việc thực hiện các quy định của pháp luật về quản lý biên chế, tuyển dụng công chức, bổ nhiệm cán bộ, số người làm việc... ở tỉnh Điện Biên và Viện Hàn lâm Khoa học và Công nghệ Việt Nam, phát hiện nhiều vấn đề trong thi, tuyển dụng công chức.

Cụ thể, kết luận thanh tra (từ 1/1/2014 đến 31/12/2015) cho thấy, UBND tỉnh Điện Biên chưa ban hành văn bản quy định về tiêu chuẩn chức danh, trình tự, thủ tục bổ nhiệm, bổ nhiệm lại các chức danh trưởng phòng, phó trưởng phòng thuộc cấp sở, cấp huyện, các cơ quan, đơn vị trực thuộc cấp sở làm căn cứ thực hiện chung.

Qua kiểm tra, một số kỳ xét tuyển công chức chưa thực hiện đúng quy định như: Phương án tuyển dụng không nêu ngạch công chức cần tuyển, không đảm bảo tính cạnh tranh; thông báo tuyển dụng không đầy đủ, không đăng tải trên phương tiện thông tin đại chúng; quy định thêm điều kiện đăng ký dự tuyển không có trong phương án tuyển dụng; thời hạn tiếp nhận hồ sơ một số kỳ không đủ thời gian tối thiểu, việc kiểm tra, xét duyệt hồ sơ một số kỳ còn sai sót, không lập danh sách thí sinh đủ điều kiện; thành lập Hội đồng tuyển dụng và Ban kiểm tra sát hạch trước ngày hết thời hạn nhận hồ sơ, không xây dựng đủ tối thiểu 20 đề phỏng vấn; không có tài liệu thể hiện việc chấm điểm phỏng vấn, bảng điểm chấm phỏng vấn và tổng hợp kết quả xét tuyển của thí sinh.

Cũng theo kết luận, trong thời gian thanh tra, UBND tỉnh Điện Biên tiếp nhận 35 trường hợp đặc biệt không qua thi tuyển nhưng trong đó “7 trường hợp viên chức được xét chuyển thành công chức có bằng đại học chưa đủ 5 năm; 8 trường hợp

không thành lập hội đồng kiểm tra, sát hạch đánh giá các điều kiện, tiêu chuẩn, trình độ năng lực, chuyên môn, nghiệp vụ theo yêu cầu, nhiệm vụ của vị trí làm việc cần tuyển; 3 trường hợp được tiếp nhận không qua thi không có ý kiến thống nhất của Bộ Nội vụ; một số hồ sơ xét tuyển chưa đảm bảo thành phần theo quy định”, kết luận nêu rõ.

Tính điểm không đúng quy định

Trong kết luận thanh tra việc thực hiện quy định của pháp luật về số lượng người làm việc trong các đơn vị sự nghiệp công lập, tuyển dụng, bổ nhiệm... của Viện Hàn lâm Khoa học và Công nghệ Việt Nam từ 1/1/2014 đến ngày 31/12/2015 cho thấy, các đơn vị thuộc, trực thuộc Viện còn sử dụng lao động hợp đồng làm chuyên môn, nghiệp vụ. Tổng số công chức, viên chức và lao động hợp đồng vượt so với chỉ tiêu được giao. Về tuyển dụng viên chức, từ 1/1/2015 đến 31/12/2015, Viện và các đơn vị tổ chức 32 kỳ thi tuyển, xét tuyển, xét tuyển đặc cách, tuyển dụng được 123 người. Tuy nhiên, một số kỳ thi tuyển, xét tuyển của các đơn vị bổ sung các điều kiện khác theo yêu cầu của vị trí việc làm nhưng không báo cáo chủ tịch Viện phê duyệt trước khi thực hiện; nhận hồ sơ đăng ký dự tuyển chưa đủ thời gian quy định; thành lập hội đồng tuyển dụng trước khi hết hạn nhận hồ sơ dự tuyển; không thành lập ban kiểm tra, sát hạch; thành viên ban giúp việc chưa đáp ứng tiêu chuẩn quy định; thực hiện các môn thi, thời gian thi, miễn thi, cách tính điểm không đúng quy định; một số ban giúp việc chưa thực hiện đầy đủ nhiệm vụ, quyền hạn trong việc xây dựng đáp án, thang điểm, tổ chức chấm thi. Một số đơn vị không thực hiện chế độ, chính sách đối với người hướng dẫn tập sự.

Thanh tra Bộ Nội vụ kiến nghị UBND tỉnh Điện Biên thu hồi quyết định tiếp nhận vào công chức không qua thi đối với 7 trường hợp không bảo đảm điều kiện, tiêu chuẩn; thực hiện đúng quy trình xem xét, tiếp nhận không qua thi tuyển đối với 8 trường hợp không thành lập Hội đồng kiểm tra, sát hạch và 3 trường hợp được tiếp nhận khi không có ý kiến thống nhất của Bộ Nội vụ theo quy định; thu hồi quyết định tuyển dụng những trường hợp không đáp ứng yêu cầu.

020. CHU QUỐC HÙNG/ Khởi tố hình sự vụ khai thác gỗ nghiêm trái phép tại Tuần Giáo// Tin tức.- Số 226.- Ngày 21/9/2016 - Tr.9

Ngày 20/9, Hạt Kiểm lâm huyện Tuần Giáo (Điện Biên) đã ra Quyết định khởi tố vụ án hình sự tội vi phạm các quy định về bảo vệ rừng. Đây là vụ việc liên quan đến tình trạng khai thác hàng chục cây gỗ nghiêm cấm thụ trên địa bàn vùng giáp ranh giữa hai huyện Tuần Giáo và Tủa Chùa.

Ông Đinh Mạnh Cường, Hạt trưởng Hạt Kiểm lâm Tuần Giáo cho biết, sau khi điều tra, xác định có dấu hiệu tội phạm vi phạm về khai thác và bảo vệ rừng, Hạt Kiểm lâm Tuần Giáo đã ra quyết định khởi tố vụ án hình sự và chuyển toàn bộ hồ sơ vụ án sang cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Tuần Giáo để tiếp tục điều tra khởi tố bị can. Địa điểm xảy ra vụ việc trên được xác định ở tại Khoảnh 2, Tiểu khu 573 và Khoảnh 1 Tiểu khu 574, thuộc khu rừng bản Khua Trá, xã Phình Sáng, huyện

Tuần Giáo. Sau khi điều tra, đo đếm tại hiện trường, xác định có 6 cây gỗ nghiêng thuộc khu vực rừng sản xuất với tổng khối lượng 50m³, 1 cây ở rừng phòng hộ có khối lượng 24m³ đã bị lâm tặc chặt hạ và khai thác trái phép.

Trước đó, từ ngày 16/8 TTXVN đã có loạt bài và phóng sự truyền hình, phản ánh tình trạng khai thác trái phép gỗ nghiêng nghiêm trọng diễn ra trên địa bàn xã Phình Sáng (huyện Tuần Giáo) và xã Mường Đun (huyện Tủa Chùa). Trước những thông tin báo phản ánh, Hạt Kiểm lâm Tuần Giáo đã cầu thị và nhanh chóng triển khai điều tra, làm rõ vụ việc. Trong khi đó, chính quyền huyện Tủa Chùa ban đầu không thừa nhận. Nhưng trước những chứng cứ ghi được tại hiện trường của nhóm phóng viên, ông Lê Thanh Bình, Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện Tủa Chùa đã phải công nhận có tình trạng khai thác gỗ nghiêng trái phép đang diễn ra trên địa bàn huyện này.

021. KHOA LÂM/ Phúc thẩm vụ tranh chấp nhà đất tại Điện Biên: Giám đốc Văn phòng đăng ký quyền sử dụng đất bị triệu tập// Pháp luật Việt Nam.- Số 263.- Ngày 19/9/2016 - Tr.14

Được triệu tập đến Tòa để làm rõ nhiều tình tiết của vụ kiện nhưng cả Trưởng Văn phòng Công chứng Xuân Phúc (TP Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên) và Giám đốc Văn phòng đăng ký quyền sử dụng đất TP Điện Biên Phủ đều vắng mặt. Thấy rằng sự có mặt của những người này là cần thiết cho việc giải quyết vụ án, HĐXX phúc thẩm TAND tỉnh Điện Biên đã quyết định hoãn phiên tòa để tiếp tục triệu tập.

Như Báo PLVN đã từng thông tin, trong vụ kiện này, trong khi nguyên đơn (ông Bùi Văn Bột, trú tổ 21 phường Mường Thanh, TP Điện Biên Phủ) cho rằng mình đã mua nhà đất hợp pháp thì bị đơn (vợ chồng ông Nguyễn Quang Tuyến và bà Nguyễn Kim Oanh) lại khẳng định việc ký hợp đồng chuyển nhượng là “giả cách”.

Phía bị đơn và nhân chứng đều cho hay, hai bên chỉ ký hợp đồng mua bán đất (không chuyển nhượng nhà vì nhà chưa được cấp giấy chứng nhận quyền sở hữu) là theo yêu cầu của ông Bột nhằm đảm bảo cho khoản vay 500 triệu của ông Nguyễn Viết Cường (em bà Oanh) đối với ông Bột. Sau đó, tuy ông Cường đã trả hết nợ gốc và lãi nhưng ông Bột không trả lại giấy tờ đất cho ông Tuyến mà âm thầm làm thủ tục sang sổ đỏ rồi khởi kiện ra tòa để chiếm nhà, đất.

Vụ kiện đã được TAND tỉnh Điện Biên ra quyết định “tạm đình chỉ giải quyết” vì cần đợi kết quả giải quyết đơn khiếu nại của anh Nguyễn Ngọc Anh (con ông Tuyến). Trước đó, anh Ngọc Anh đã có đơn khiếu nại việc ông Cao Xuân Trường - Phó Giám đốc Văn phòng đăng ký quyền sử dụng đất TP Điện Biên Phủ (VPĐKQSDĐ, nay là Giám đốc Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai TP Điện Biên Phủ) tiến hành đính chính Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất (GCN) của gia đình có nhiều sai phạm như: Chuyển từ “hộ” thành tên của hai cá nhân mà không có đề nghị đính chính của người sử dụng đất, dùng chứng minh nhân dân cấp sau thời điểm cấp GCN để đính chính...), ảnh hưởng đến quyền lợi của những thành viên trong hộ.

Trong khi vẫn chưa có kết quả giải quyết khiếu nại thì TAND tỉnh Điện Biên cho rằng “lý do tạm đình chỉ không còn” nên đã quyết định mở lại phiên tòa phúc thẩm vào ngày 14/9 và triệu tập ông Cao Xuân Tường đến phiên tòa với tư cách nhân chứng của vụ kiện. Tuy nhiên, ông Tường đã không có mặt tại phiên xử này và HĐXX cho biết, ngày 25/5/2016 VPĐKQSDD đã có công văn trả lời Tòa về việc đình chính GCN của ông Tuyên.

Theo tìm hiểu của phóng viên thì tại công văn này, ông Tường vẫn khẳng định việc đình chính là theo yêu cầu của người sử dụng đất (ông Tuyên, bà Oanh). Trong khi đó thì hiện nay, ông Tuyên vẫn khẳng định vợ chồng ông không có bất cứ yêu cầu đình chính GCN nào vì ngày 31/7/2013 thì GCN (cùng bản phô tô chứng minh nhân dân cấp năm 2011) này đã được giao cho ông Bột quản lý.

Ngoài ra, khi trao đổi với phóng viên thì ông Tường cũng không đưa ra được chứng cứ nào thể hiện việc VPĐKQSDD có nhận được yêu cầu đình chính của vợ chồng ông Tuyên. Ông Tường cũng không lý giải được vì sao VPĐKQSDD có được chứng minh nhân dân của vợ chồng ông Tuyên cấp năm 2011 để đình “ngược thời gian” cho GCN cấp năm 2008.

Cũng như ông Tường thì ông Cao Hồng Phong, Trưởng Văn phòng Công chứng Xuân Phúc (người ký công chứng Hợp đồng chuyển nhượng mua bán đất giữa vợ chồng ông Tuyên và ông Bùi Văn Bột vào ngày 31/7/2013) cũng vắng mặt tại phiên tòa ngày 14/9 vừa qua.

Việc ký hợp đồng trên được bị đơn cho là “giả cách” và có nhiều khuất tất: Tên hợp đồng và lời chứng của công chứng viên (CCV) đều thể hiện “hợp đồng chuyển nhượng quyền sử dụng đất” (không có nhà) nhưng trong hợp đồng lại mô tả cả ngôi nhà hai tầng trên đất.

Ông Tuyên cho hay: “Gia đình tôi chưa được cấp giấy chứng nhận sở hữu nhà nên đương nhiên ngôi nhà không thể được CCV công chứng chuyển nhượng. Vậy nhưng, ông Phong vẫn cố tình “lập lờ” đưa ngôi nhà vào hợp đồng để rồi sau đó, ông Bột dùng hợp đồng này để kiện đòi cả nhà và đất của gia đình tôi.

Trong một lần trao đổi với phóng viên, tuy chúng tôi đã dẫn quy định để khẳng định rằng, “công chứng hợp đồng chuyển nhượng nhà trên đất phải có giấy tờ chứng minh bên bán có quyền sở hữu ngôi nhà này”, nhưng ông Phong vẫn có quan điểm rằng, “ở TP Điện Biên Phủ, chúng tôi vẫn coi mua đất đồng nghĩa với việc mua tất cả các tài sản trên đất”?.

Không biết ông Phong sẽ còn giữ ý kiến này trong phiên tòa phúc thẩm mà mình được triệu tập vào ngày 21/9 tới đây?

022. CHU QUỐC HÙNG/ Sai phạm trong cấp hộ khẩu tại Mường Nhé// Tin tức.- Số 234.- Ngày 30/9/2016 - Tr.9

Ngày 26/9, tỉnh Điện Biên có văn bản số 2930 gửi tới TTXVN, xác nhận có sai phạm trong việc cấp hộ khẩu cho những người dân di cư ngoài kế hoạch tại huyện Mường Nhé; đồng thời đã triển khai các biện pháp khắc phục sai phạm này.

Trong tháng 8/2016, phóng viên TTXVN đã phản ánh tình trạng cấp sổ hộ khẩu "không" cho nhiều hộ dân di cư tự do tới huyện Mường Nhé (tỉnh Điện Biên). Sai phạm này đã góp phần làm gia tăng tình trạng mất ổn định về an ninh trật tự, đồng thời tiếp tay cho việc phá rừng ô ạt tại huyện biên giới Mường Nhé. Sau khi thông tin trên được đăng tải, UBND tỉnh Điện Biên đã kiểm tra, xác minh làm rõ tập thể, cá nhân có sai phạm.

Qua kiểm tra xác minh, tỉnh Điện Biên xác định: Công an xã Mường Nhé đã cấp sai quy định 2 sổ hộ khẩu đăng ký thường trú và 3 sổ đăng ký tạm trú. Từ năm 2009 đến 2013, ông Tao Văn Pín - Trưởng Công an xã (nay đã nghỉ hưu) đã nhận tiền trái quy định của khoảng 40 người ở bản Nậm Pồ để làm sổ hộ khẩu với tổng số tiền khoảng 15 triệu đồng, mỗi hộ từ 50.000- 200.000 đồng. Sau khi xác định rõ sai phạm, cơ quan chức năng tỉnh Điện Biên đã yêu cầu ông Tao Văn Pín nộp lại toàn bộ số tiền trên.

Trước đó, như tin TTXVN đã đưa, từ năm 2009 đến năm 2013, Công an xã Mường Nhé đã cấp sổ hộ khẩu không đúng quy định cho 22 hộ dân di cư ngoài kế hoạch tới bản Nà Pán (xã Mường Nhé). Các hộ dân này còn tố cáo ông Tao Văn Pín - Trưởng Công an xã nhận của mỗi hộ từ 7 - 10 triệu đồng, đồng thời bảo họ vào phá rừng phòng hộ, dựng nhà, làm nương để hợp thức hóa chỗ ở.

023. L.HIỆP/ Bắt 2 đối tượng vận chuyển 5.800 viên ma túy tổng hợp// Công an nhân dân.- Số 4062.- Ngày 9/9/2016 - Tr.8

Đội kiểm soát phòng chống ma túy (Cục Hải quan Điện Biên) cho biết, vào hồi 16h ngày 7-9, Đội Kiểm soát phòng chống ma túy đồng chủ trì phối hợp với Công an huyện Điện Biên và phòng PC47, Công an Điện Biên làm nhiệm vụ tại quốc lộ 12 (thuộc tổ dân phố 9, phường Thanh Bình, TP Điện Biên phát hiện 2 đối tượng đối tượng gồm: Vừ A Và, (SN 1988) và Và A Thái SN 1986(cùng trú tại huyện Thuận Châu, Sơn La) điều khiển xe máy vận chuyển 29 gói chứa tổng số 5.800 viên nén màu hồng, trên mỗi viên có chữ WY ghi là ma túy tổng hợp. Qua đấu tranh, các đối tượng trên khai nhận đó là ma túy tổng hợp mà đối tượng mang từ Sơn La lên Điện Biên tiêu thụ thì bị lực lượng chức năng bắt giữ. Hiện toàn bộ hồ sơ, đối tượng và tang vật giao cho cơ quan chức năng điều tra mở rộng. Trước đó, trong ngày 7-9, Đội Kiểm soát phòng chống ma túy phối hợp bắt giữ 2 vụ, 5 đối tượng vận chuyển 8 bánh heroin và 6.980 viên ma túy tổng hợp.

024. HIẾU QUỲNH/ Hành trình dẫn giải tên trùm ma túy đặc biệt nguy hiểm từ Lào về Việt Nam// Công an nhân dân.- Số 4067.- Ngày 14/9/2016 - Tr.8+5

Kim đồng hồ chỉ sang 12h ngày 12-9, tại sân bay quốc tế Nội Bài, tổ công tác thuộc lực lượng Cảnh sát truy nã tội phạm Bộ Công an, Công an tỉnh Điện Biên do lãnh đạo Cục Cảnh sát truy nã tội phạm dẫn đầu, di lý trùm ma túy đặc biệt nguy hiểm từ Lào về Việt Nam mới hoàn tất các thủ tục bàn giao đối tượng cho Công an tỉnh Điện Biên. Ngay trong đêm tổ công tác Công an tỉnh Điện Biên vượt 500km tiếp tục hành trình di lý đối tượng truy nã đặc biệt nguy hiểm Tòng Văn Kiên đã được những người trong cuộc kể lại.

Trước đó, Báo CAND đã đưa tin về việc Công an tỉnh Điện Biên triệt phá đường dây ma túy liên tỉnh, xuyên quốc gia. Theo Phòng Cảnh sát truy nã - Công an tỉnh Điện Biên, đầu năm 2016, quá trình rà soát các đối tượng truy nã đặc biệt nguy hiểm, các trinh sát đã lần theo những thông tin mỏng manh về sự ẩn náu của (ĐTTN) đặc biệt nguy hiểm Tòng Văn Kiên.

Lật lại hồ sơ vụ án cho thấy, chiều tối ngày 4-5-2013, tại địa bàn Tổ 6, phường Nam Thanh, TP Điện Biên Phủ, tổ công tác Phòng CSĐT tội phạm về ma túy - Công an tỉnh Điện Biên phối hợp với Công an huyện Điện Biên đã bắt quả tang đối tượng Tòng Thị Lan, SN1994 và Lò Văn Tới, SN 1997, cùng trú tại Đội 5, xã Thanh Yên, Điện Biên khi đang vận chuyển 40 bánh heroin ra bến xe khách gửi đi Lạng Sơn tiêu thụ. Quá trình điều tra mở rộng vụ án, cơ quan CSĐT đã ra lệnh bắt, khám xét khẩn cấp đối với các đối tượng trong đường dây gồm: Tòng Thị Sen (vợ Tòng Văn Kiên), Tòng Văn Quyết, Lò Văn Hạnh, Vì Văn Hiến (chồng đối tượng Lan), Tòng Văn Kiên ở Thanh Yên, huyện Điện Biên. Công an tỉnh Điện Biên cũng đã phối hợp với Công an tỉnh Lạng Sơn bắt, khám xét khẩn cấp đối với các đối tượng liên quan đến đường dây này là: Lương Thị Đàm, Lý Văn Thanh, Lưu Văn Chè ở thôn Pò Pháy, Co Khuất, xã Cao Lôu, huyện Cao Lộc... Trong vụ án đặc biệt nghiêm trọng này, đối tượng Tòng Văn Kiên, SN 1980 trú tại ở Đội 5, xã Thanh Yên, huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên đã bỏ trốn và bị cơ quan CSĐT Công an tỉnh Điện Biên ra lệnh truy nã số 06 ngày 28-8-2013 về hành vi mua bán trái phép chất ma túy.

Trong 2 năm, rông rã đi rất nhiều tỉnh, thành phố trên cả nước, từ những mất xích đầu tiên, quá trình lấy lời khai các đối tượng, thu thập chứng cứ, điều tra mở rộng vụ án, Công an tỉnh Điện Biên đã bắt giữ 13 đối tượng và xác định các đối tượng trong đường dây đã mua bán, vận chuyển 350 bánh heroin. Công an tỉnh Điện Biên xác định đối tượng Tòng Văn Kiên là kẻ chủ mưu, cầm đầu, đã nhiều lần truy bắt đối tượng nhưng chưa có kết quả.

Các trinh sát đã tiến hành điều tra, dựng lại toàn bộ quá trình hoạt động, các mối quan hệ của Tòng Văn Kiên. Tòng Văn Kiên sinh ra trong gia đình bố mẹ làm nông nghiệp, nhà đông anh chị em ở xã Thanh Yên, huyện Điện Biên. Hoàn cảnh gia đình Kiên khá éo le, Kiên kết hôn với Tòng Thị Sen nhưng ở với nhau đã nhiều năm mà không sinh được mụn con nào. Sau đó, vợ chồng Kiên đã đón một bé trai về nuôi. Tưởng cuộc sống rộn rã tiếng trẻ thơ nơi vựa lúa Điện Biên sẽ mang đến cho gia đình Kiên một cuộc sống đầm ấm nhưng khi cơn lốc ma túy tràn qua, cả hai vợ chồng Kiên đều sa chân vào con đường gieo rắc “cái chết trắng”. Khi đường dây ma túy bị triệt phá, Tòng Thị Sen bị bắt, còn Kiên cao chạy xa bay, không quên mang tình nhân đi cùng. Có thông tin rằng Kiên đang ẩn náu bên Lào, sống với người tình mới, có khả năng vẫn tiếp tục buôn bán ma túy.

Từ thông tin nắm được, Phòng Cảnh sát truy nã tội phạm - Công an tỉnh Điện Biên đã đề nghị Cục Cảnh sát truy nã tội phạm phối hợp, bắt giữ đối tượng theo tinh thần phối hợp phòng, chống tội phạm giữa Công an Việt Nam và Bộ An ninh Lào. Dưới sự chỉ đạo sát sao của lãnh đạo Tổng cục Cảnh sát, Công an Việt Nam đã trao đổi thông tin với lực lượng chức năng thuộc Tổng cục Cảnh sát Bộ An ninh Lào lên

kế hoạch xác minh, truy bắt đối tượng. Bằng các biện pháp nghiệp vụ, các trinh sát đã xác định được đối tượng Tòng Văn Kiên hiện đang ẩn náu tại Lào. Tuy nhiên suốt hai tháng ròng rã, các trinh sát đã phải đi xác minh tại nhiều tỉnh thuộc khu vực Bắc Lào bởi Tòng Văn Kiên chọn nơi ẩn náu tại bản Nậm Nghèn, huyện Luông Nậm Thà, Lào. Tại đây, Kiên sống với người tình mà hắn mang theo khi trốn chạy, có một con nhỏ. Kế hoạch bắt giữ tên tội phạm đặc biệt nguy hiểm này đã được lực lượng Công an Lào và Công an Việt Nam tính toán kỹ lưỡng. Ngày 15-8, tại khu vực tỉnh Luông Nậm Thà, Tòng Văn Kiên đã bị tổ công tác bí mật bắt giữ. Phương án di lý đối tượng được Công an hai nước tính toán kỹ.

Dưới sự chỉ đạo của Tổng cục Cảnh sát, ngày 9-9, đoàn công tác Cục Cảnh sát truy nã tội phạm đã sang Lào trao đổi thông tin về phòng, chống tội phạm; tiếp nhận, dẫn giải đối tượng truy nã Tòng Văn Kiên từ Lào về Việt Nam. Tối 12-9, đối tượng đã được tổ công tác di lý về đến sân bay quốc tế Nội Bài. Ngay sau khi chuyến bay Viêng Chăn – Hà Nội vừa hạ cánh tại sân bay quốc tế Nội Bài với sự phối hợp chặt chẽ của Công an cửa khẩu Nội Bài, Cục An ninh cửa khẩu Tổng cục An ninh, an ninh sân bay, Cảnh vụ hàng không miền bắc, tổ công tác đã hoàn tất các thủ tục hồ sơ bàn giao đối tượng cho Công an tỉnh Điện Biên. Liên quan đến việc bắt giữ thành công đối tượng, Tổng cục Cảnh sát đã khen thưởng các tập thể, cá nhân có thành tích trong công tác truy bắt ĐTTN đặc biệt nguy hiểm Tòng Văn Kiên.

025. LAM HẠNH/ Chuyện Bộ đội Biên phòng “đánh án” mua bán người// Pháp luật Việt Nam.- Số 274.- Ngày 30/9/2016 - Tr.6

Việc phát hiện tội phạm mua bán người đã khó, hành trình chứng minh quá trình phạm tội của chúng lại càng khó khăn gấp bội. Khi thực hiện hành vi, chúng thường che đậy nhân thân bằng tên, địa chỉ, nơi ở khác, quá trình quen biết trên thế giới ảo, nên khi nạn nhân tố giác, vì thông tin sai lệch với thực tế nên quá trình đấu tranh, xác minh gặp rất nhiều khó khăn.

Tìm thủ phạm từ thông tin “mò kim đáy bể”

Ngày 26/9/2016, lực lượng phòng chống ma túy và tội phạm (PCMT&TP), Bộ đội Biên phòng (BĐBP) Hà Giang và Đồn BP Phó Bảng đã triệt phá đường dây mua bán người từ xã Mùòng Phăng, huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên, qua xã Phó Là, huyện Đồng Văn, tỉnh Hà Giang sang Trung Quốc. Quá trình điều tra, phá án diễn ra trong vòng 15 ngày.

Trước đó, ngày 11/9, Đồn BP Phó Bảng, BĐBP Hà Giang nhận được đơn trình báo của nạn nhân Hù Thị Xá (SN 1994, dân tộc Mông, ở bản Lọng Háy, xã Mùòng Phăng, huyện Điện Biên) về việc bị một số đối tượng ở Hà Giang lừa đưa sang Trung Quốc bán. Tìm thủ phạm từ thông tin nạn nhân cung cấp đúng là “mò kim đáy bể” vì cô gái là người dân tộc thiểu số, nạn nhân và thủ phạm chỉ gặp nhau một lần, còn lại thì liên lạc với nhau qua mạng xã hội zalo.

Đại tá Nguyễn Ngọc Châu - Trưởng phòng PCMT&TP, Bộ Chỉ huy BĐBP tỉnh Hà Giang cho biết: Qua phán đoán và thông tin từ người dân cung cấp, các trinh sát PCMT&TP, BĐBP Hà Giang đã điều tra, xác minh, phát hiện trên địa bàn Đồn BP

Phó Bảng quản lý có các đối tượng tham gia đường dây tìm và đưa phụ nữ Việt Nam sang Trung Quốc bán.

Bằng các biện pháp nghiệp vụ, từ ngày 24/9-26/9/2016, 3 đối tượng gồm Lừ Di Tề (SN 1992, dân tộc Hán, trú tại thôn Sán Trồ, xã Phố Là, huyện Đông Văn), Vàng Mí Phà (SN 1987) và Thào Mí Sính (SN 1989, Phà và Sính đều là người dân tộc Mông, trú tại thôn Phiên Đáy, xã Phiên Luông, huyện Bắc Mê) đã bị bắt giữ.

Lừ Di Tề, Vàng Mí Phà, Thào Mí Sính khai: Do không có tiền tiêu, các đối tượng đã bàn bạc, thống nhất tìm chị em phụ nữ là người dân tộc thiểu số Việt Nam lừa đưa sang Trung Quốc bán. Lợi dụng các mối quan hệ, quen biết từ trước thông qua điện thoại di động, mạng xã hội zalo, đầu tháng 9/2016, Phà và một đối tượng khác đã bắt xe khách sang tỉnh Điện Biên gặp gỡ Hù Thị Xá và Hù Thị Cu (ở xã Mường Phăng, huyện Điện Biên). Tại đây, hai đối tượng đã tán tỉnh, hỏi cưới Xá, Cu về làm vợ. Để tạo lòng tin, Phà còn gọi điện cho Sính - giả làm bố Phà, đồng ý cho Phà lấy Xá về làm vợ.

Tin lời Phà, Xá và Cu đã gật đầu đồng ý và khăn gói theo 2 gã “chồng” rờm từ Điện Biên về Hà Giang. Sau đó, các đối tượng đã dùng xe máy chở Xá và Cu sang Trung Quốc qua khu vực mốc 379, thuộc xã Phố Là. Mỗi nạn nhân đã bị bán với giá 14.000NDT. Sau khi bị bán, nạn nhân Hù Thị Xá biết mình bị lừa đã lợi dụng đêm tối trốn chạy về Việt Nam và làm đơn tố cáo tới cơ quan chức năng. Hiện BDBP Hà Giang phối hợp với Phòng PC45 Công an tỉnh và Công an Trung Quốc tiếp tục điều tra, giải cứu nạn nhân Cu trở về đoàn tụ cùng gia đình.

Đại tá Nguyễn Ngọc Châu cho biết thêm: 9 tháng đầu năm 2016, Bộ Chỉ huy BDBP tỉnh Hà Giang đã tiến hành triệt phá thành công 17 vụ mua bán phụ nữ, trẻ em, bắt 13 đối tượng, giải cứu 11 phụ nữ, 3 trẻ em trở về đoàn tụ với gia đình.

Nằm vùng đánh án mua bán người

Địa bàn đấu tranh với tội phạm mua bán người là ở các địa bàn vùng sâu, vùng xa, vùng biên giới rẻo cao, nơi trọng điểm, phức tạp về nạn mua bán người, vì vậy, lực lượng trinh sát PCMT&TP, BDBP thường “nằm vùng” tại địa phương để nắm thông tin. Không đợi nạn nhân trốn thoát đến trình báo mới vào cuộc mà từ công tác nắm tình hình, chỉ cần phát hiện manh mối nhỏ nhất liên quan đến mua bán người, các anh đã nhanh chóng bắt tay vào hành trình triệt phá các đường dây, các đối tượng mua bán người và giải cứu nạn nhân.

Qua công tác nắm tình hình, lực lượng PCMT&TP, BDBP Cao Bằng đã phát hiện hai xóm Thẩm Tôm và Xà Phìn (xã Xuân Trường, huyện Bảo Lạc) có nhiều hiện tượng phức tạp về trật tự an ninh. Một số đối tượng trong xóm có nhiều biểu hiện nghi vấn về tổ chức môi giới, đưa người vượt biên sang Trung Quốc làm thuê, cho nhận con nuôi và môi giới hôn nhân bất hợp pháp. Bằng các biện pháp nghiệp vụ, các trinh sát đã xác định đường dây tội phạm gồm: Phùng Chăn Vây (SN 1986, Trưởng thôn Thẩm Tôm), Phùng Mùi Sính (SN 1974), Phùng Ngà Mùi (SN 1990) và Phùng Chàn U (SN 1997), cả 4 đối tượng trên đều là người dân tộc Dao, trú tại xóm Thẩm Tôm, xã Xuân Trường.

Trung tuần tháng 10/2015, thông tin cơ sở bí mật báo về, tại chợ Nậm Chình, Trung Quốc, một phụ nữ ở xã Xuân Trường, huyện Bảo Lạc đang trao đổi với một người đàn ông Trung Quốc về việc mua bán một cháu bé mới sinh. Hai bên đã thỏa thuận và nhất trí giá mua, bán cháu bé với số tiền là 20.000 NDT. Đến 16 giờ cùng ngày, cơ sở báo về thấy người phụ nữ trên cùng 2 người đàn ông xuất hiện ở nhà anh Triệu Trùng Khiêng (ở xóm Khau Rạ, xã Cấn Nông, huyện Thông Nông). Qua điều tra trình sát biết, vợ Triệu Trùng Khiêng vừa sinh con được 13 ngày.

Các đối tượng Vây, Sinh, Mùi và U đã đến gia đình anh Khiêng dụ dỗ vợ chồng anh bán đứa con vừa mới sinh với giá 10 triệu đồng Việt Nam. Bọn chúng đưa trước cho vợ chồng anh 4 triệu đồng, khi nào giao con xong sẽ trả nốt số tiền còn lại. Vì hoàn cảnh gia đình đông con, thiếu đói quanh năm nên vợ chồng anh Khiêng đã đồng ý. Chuyên án mang bí số 230T đấu tranh, triệt phá đường dây mua bán người tại địa bàn xã Xuân Trường được thành lập.

Oh ngày 21/10/2015, Tổ công tác của Đoàn BP Cấn Yên phối hợp với Đoàn BP Xuân Trường, Phòng PCMT&TP, BDBP Cao Bằng đã mật phục tại khu vực điểm trường Mù Chảng, thuộc xóm Mù Chảng, xã Xuân Trường, qua đó phát hiện và bắt giữ Phủng Chấn Vây, Phủng Mùi Sinh, Phủng Ngà Mùi và Phủng Chấn U khi 4 đối tượng đang bế 1 cháu bé sơ sinh tìm cách vượt biên trái phép sang Trung Quốc. Tại Đồn Biên phòng, các đối tượng đã khai nhận hành vi của mình.